

# ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh Tây Ninh



Đức Hộ Pháp Hòa Thượng Thích Giác Toàn

## BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông Tin - Phổ Truyền Giáo Lý Đạo Cao Đài

Bản Tin Thế Đạo do Ban Thế Đạo Hải Ngoại chủ trương mỗi tháng một số nhằm mục đích phổ biến tin tức đạo sự và phổ truyền giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh. Đồng thời cũng thông tin truyền bá những bài giảng của các vị Tiên Bối Khai Đạo cho thế hệ hậu tấn hiểu về Đạo Cao Đài.

Ngoài ra, cũng nhằm mục đích giới thiệu phổ quát về Đời Sống - Sức Khỏe - Văn Học - Nghệ Thuật và Khoa Học ... trong cuộc sống con người. Cho nên, Bản Tin Thế Đạo rất được mong sự yểm trợ bài vở của quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ trong và ngoài Ban Thế Đạo.

Bài vở bao gồm: Thơ, Truyện ngắn, những tin tức từng địa phương Đạo Cao Đài nơi hải ngoại.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Chủ Trương Bản Tin Thế Đạo.

### BAN CHỦ TRƯỞNG

Chủ Nhiệm

Hoàn Nguyên

Email: [tnndk4@gmail.com](mailto:tnndk4@gmail.com)

(408) 823 - 6044

Chủ Bút

Hưng Quốc

Email: [trivho@yahoo.com](mailto:trivho@yahoo.com)

(972) 978 - 6091

Tổng Thư Ký

Duy Văn

Email: [duyvan2011@gmail.com](mailto:duyvan2011@gmail.com)

(408) 759 - 9339

Trưởng Trang Vườn Thơ Thế Đạo

Yên Hà

Email: [usv\\_markdovo@yahoo.com](mailto:usv_markdovo@yahoo.com)

(770) 377 - 9264

## TRONG SỐ NÀY

01. Ban Chủ Trương & Trong số này.
02. Đức Quyền Giáo Tông Đăng Tiên  
(Cố Hiền Tài Trần Văn Rạng)
06. Diển văn của Đức Quyền Giáo Tông  
(Trích Đạo Sử Hiền Tài Trần Văn Rạng)
15. Kỷ niệm Nhất Bách Niên Đại Đạo
17. Đại Ân Xá Kỳ Ba  
(Cố Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo)
26. Lễ Tạ Ơn (Hưng Quốc)
30. Vườn Thơ Thế Đạo. (HT Võ Ngọc Độ & HT Trị)
35. Phân Ưu HT Nguyễn Văn Bẩm
36. Phân Ưu HT Nguyễn Minh Thông
37. Truyền Thuyết Dân Gian Thổ Địa Đứng Dậy  
(Thất Danh thực hiện - Lãnh Vọng biên dịch)
40. Về Quê Thăm Bạn Đồng Môn (Trần Trung Thành)



Những cuốn sách hay nên đọc



# Kỷ Niệm

## ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG ĐĂNG TIÊN

13-10-Giáp Tuất (19-11-1934)

### 1. TỪ MỘT TIỀN ĐỀ:



Người đệ tử Đức Cao Đài đầu tiên là Ngài Ngô Văn Chiêu đạo hiệu là Minh Chiêu Trong đàn cơ 14-10-1926, Đức Chí Tôn dự kiến phong cho Ngài làm Giáo Tông nên dạy rằng:

*“Trung, Cư, Tắc ba con lập tức lên Chiêu, biểu nó sắm liền một bộ Thiên phục màu trắng, có các quẻ của bát quái y theo Thầy vẽ, thêu bằng chữ vàng. Dặn nó mua thứ hàng thiệt tốt, mỗ cũng vậy”.*

Vốn là “Chiêu minh linh giác” (ngộ đạo thấy rõ), Ngài biết Đức Cao Đài thử lòng đệ tử vì áo Giáo Tông chỉ vẽ là áo tiểu phục dành cho Ngài Lê Văn Trung sau này. Đến khi ban hành Pháp Chánh Truyền, toàn đạo mới biết: *“Bộ đại phục Giáo Tông thì toàn trắng, có thêu bông sen vàng từ trên tới dưới, hai bên cổ áo, mỗi phía có ba cổ pháp là Long Tu phiến, Thư Hùng*

*kiếm và Phát Chủ. Đầu đội mũ vàng năm từng bát quái”.*

Như vậy, Ngài Ngô kiên định lập trường CHỜN TRUYỀN VÔ VI mà Đức Cao Đài đã dạy. Thế mà có người truy phong Ngài Ngô là đệ nhất Giáo Tông, Ngài Lê Văn Trung là đệ nhị Giáo Tông, kể đến Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương, Nguyễn Bửu Tài và Cao Triều Phát.

Đức Hộ Pháp đã thuyết đạo (1948) rằng: *«Mỗi vị tín đồ đều có cái mũ Giáo Tông và Hộ Pháp, không lấy được là lỗi ở mấy em, chẳng lẽ đạo chỉ có một người cầm đầu mà người đó chết thì diệt tiêu nên đạo»*. Nhưng phải lên ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp thế nào cho phù hợp với luật lệ đạo. Khi Ngài Ngô không tới thọ phong tại nhà Ngài Lê Văn Trung, mãi đến ngày 29-10-1926 Đức Chí Tôn mới giao “quyền thưởng phạt đã vào tay Lý Thái Bạch”. Sau đó Đức Lý thấy không thể giải quyết mọi việc phạm trần nhanh chóng nên ban quyền cho Thượng Đẩu Sư “*thay mặt cho Lão mà thi hành các phạt sự Q. Giáo Tông về phần xác, còn về phần Thiên Liêng có Lão*”.

Hãy lưu ý mấy chữ “Q. Giáo Tông về phần xác”, tức là Ngài Lê chỉ được nửa Giáo Tông. Thế nên, Ngài Lê Văn Trung không bao giờ mặc áo đại phục Giáo Tông. Thiên phục mà Đức Q. Giáo Tông được tạc tượng trước lầu chuông Toà Thánh cũng chỉ là tiểu phục. Do đó, Ngài Lê không phải là đệ nhị Giáo Tông. Nếu có đời Giáo Tông khác thì tịch đạo THANH HƯƠNG phải đổi ra ĐẠO TÂM.

## **2. CHÂU TRI BÁO TANG CỦA HỘI THÁNH:**

Vùng đất xây cất Toà Thánh vốn là rừng cấm nhiều chướng khí, nước rất độc. Đức Q. Giáo Tông bị chói nước mang bệnh sốt rét rừng phải nằm nhà thương. Vừa thuyên giảm đôi phần, vì đạo sự phức tạp, Đức Ngài rời bệnh viện về Toà Thánh để xử lý. Chẳng ngờ bệnh trở nặng, nóng nhiều, uống thuốc vô ích ra hết, không ăn mà qui tiên. Toà Thánh báo tin như sau:

*“Kính chư hiền huynh, hiền tỷ. Hội Thánh ĐĐTKPD rất đau đớn mà cho chư hiền huynh, hiền tỷ hay tin buồn: Đức Q. Giáo Tông đã qui tiên tại Giáo Tông Đường ngày 13-10-Giáp Tuất (19-11-1934) hồi 3 giờ chiều hưởng thọ 59 tuổi. Lễ tổng chung định ngày 26-10-Giáp Tuất đúng 9 giờ sớm mai”*

## **3. TƯỜNG THUẬT LỄ TANG CỦA CÁC BÁO:**

Tờ Gringoire ở Paris ra ngày 6-12-1934 đăng bài viết của phóng viên J. Dorsenne có đoạn như sau: *“Những đoàn người từ các nơi xa gần, đi bằng xe hơi, xe cam nhông, xe bò. Nào là ghe thuyền chở đầy tín đồ, đàn ông, đàn bà, tất cả đều quyết đi nhanh về Toà Thánh dâng thọ tang, có người đã bịt khăn trắng trước khi thọ lễ. Suốt ngày đêm, mọi người gồm cả nam phụ lão ấu lập thành hàng ngũ chỉnh tề đến trước liên đài Cuộc lễ ban đêm được Bộ Lễ sắp đặt có trật tự. Chức sắc, chức việc và đạo hữu đứng có hàng ngũ chỉnh tề. Trước liên đài hàng*



*hàng lớp lớp quì giữa sân van vái thì thắm. Sau lễ, người người lần lượt tan hàng. Bây giờ chỉ có 36 vị chức sắc phái Thượng hầu xung quanh liên đài. Đến ngày thứ 12 là lễ an táng chánh thức. Số tín đồ đã đông lại càng đông hơn. Mọi người đều mặc y phục trắng, đầu bịt khăn trắng để tang, xen lẫn với những chức sắc mặc áo màu xanh đỏ vàng.”*

Sau đây là bài tường thuật của tạp chí Niết Bàn: “Có trên năm ngàn tín đồ theo hộ tống Long mã kỳ liên đài đi khắp trong nội ô Toà Thánh. Ông Hộ Pháp Phạm Công Tắc đứng lên đọc diếu văn lời lẽ rất bi ai cảm động. Kế đó là Nữ Chánh Phối Sư Lâm Hương Thanh, Ông Chánh Phối Sư Trần Duy Nghĩa và ông Cao Đức Trọng, chủ trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo. Mỗi người đều đọc một bài ai diếu dài”

#### **4. KẾT LUẬN VỀ MỘT ĐỜI NGƯỜI:**

Sự nghiệp đối với đời, công nghiệp đối với đạo của Đức Q. Giáo Tông như sông dài biển rộng, người viết không sống đồng thời nên không thể đánh giá hết công lao của Đức Ngài đối với Đạo, nên tạm mượn lời của trạng sư Diệp Văn Kỳ (viết ngày 28-11-1934).

“Nói đến thân thế sự nghiệp của ông Lê Văn Trung tất nhiên là phải bàn đến đạo Cao Đài. Vì ông là một người sáng lập, lại là ông giáo chủ. Đạo Cao Đài mà phải thì ông là công thủ. Đạo Cao Đài mà quấy thì ông lại là tội Song tôi còn nhớ Chương Thái Viêm, một nhà bác học Trung Hoa mỗi khi thảo luận đến các vấn đề tôn giáo đều có nói: “*Thiên trung diếu tích họa giả giai nan: dấu chân của con chim bay trên không, thợ vẽ nào cũng phải chịu là khó*”. Thật thế người ta muốn tìm ra cội rễ của tôn giáo thời chẳng khác nào chú thợ vẽ muốn vẽ dấu chân chim bay trên không.

Hướng chi, Đạo Cao Đài mới xuất hiện ở Nam Kỳ chưa đầy 9 năm. Bao nhiêu lý thuyết hình thức của Đạo hiện đương ở thời kỳ phôi thai và do cơ bút mà có thì chẳng thể chi nghị luận cho xác đáng. Sự hoạt động của Đạo Cao Đài từ khi sáng lập đến nay không phải mỗi mỗi đều tận thiện tận mỹ. Song nếu xét thật công bình, Đạo Cao Đài chưa hề làm điều chi có hại đến nhân quần xã hội.

Trái lại, Đạo Cao Đài truyền bá giới, tổ chức hay mà gây nên tình thân ái, đoàn kết hơn một triệu dân Nam Kỳ là một việc đáng làm, ai ai cũng nên kính phục.” *Mộ đạo nhưt tâm kiên, ma bất lãn, niết bất truy, thiên giả sanh chi, sanh bất quý. Tích đức vạn cổ trọng, sử do truyền, kinh do lục, nhơn thù vô tử, tử do vinh.* (Yêu đạo bền một lòng, mài không mòn, nhuộm không đen, Trời sanh ra, sanh không hổ, hổ mà an. Mến đức để muôn đời, sử còn trọng, sách còn truyền, lời không phục, ai người không chết, chết còn vinh).

Ông Diệp Văn Kỳ đã thấy rõ chân dung của Đức Q. Giáo Tông với chủ trương của nền đạo mới là đại đồng, không kỳ thị chủng tộc, tôn giáo và xã hội. Nhất là chống lại chính quyền Pháp hà khắc không cho nhân dân ta bảo vệ thuần phong mỹ tục, nên Đạo Cao Đài nêu cao «Nam phong thử nhưt biến nhơn phong». Năm 1908, Trần Quý Cáp vì loạn đầu bào mà bị

xử chém ngang lưng. Nhưng trong Tân Luật của Đạo Cao Đài, điều thứ 15 viết: “buộc chức sắc phải để râu tóc”, là nhằm chống lại việc Pháp hóa dân tộc Việt Nam. Ông Kỳ coi đó như một cuộc cách mạng chống lại chế độ hà khắc của thực dân Pháp.

Bài thài dâng lễ vía hàng năm của Đức Q. Giáo Tông như sau:

*Càn khôn quen thú phước linh tiêu,*

*Thấy khổ trần gian nghịch Thánh điều*

*Mượn xác phàm riêu cây phát chủ,*

*Nương cơ tạo xử phươn tiêu diêu*

*Bầu linh khổ hải đưa thiêu cạn,*

*Gậy sắt nhọn sanh chóng dất dìu*

*Muôn dặm cửa Tiên chờ bước tục,*

*Cời lau trở gót ruột trăm chiều.*

*(Trích trong Đại Đạo Sử Cương II, Chương III)*

**Cố Hiền Tài Trần Văn Rạng**





# BÀI DIỄN VĂN CỦA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

Đọc tại Toà Thánh ngày mồng 8 tháng Tư năm Giáp Tuất (1934).

## VÍA ĐỨC PHẬT THÍCH CA

### VỀ PHƯƠNG DIỆN THỂ ĐẠO

Chư Đạo hữu cùng chư Đạo muội

Buổi chênh nghiêng Đạo đã hầu qua. Tâm lý toàn con cái của Đức Đại Từ Phụ dường như đặt chuẩn thẳng, an tịnh đủ để trọn trí thức tinh thần suy gẫm, nên Tệ Huỳnh ngày nay toại chí lượm lặt những lời châu ngọc của Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng thuyết giáo đặt chỉ rõ Thánh ý nơi nào để cho Đạo phải chịu khổ đảo đường ấy. Cái hữu ích của sự khổ đảo sẽ tỏ tường nơi Bài Thuyết Pháp này, nhưng xin chư Hiền Hữu, chư Hiền Muội cố tâm tìm hiểu.



*Đức Phật Thích Ca Mâu Ni*

Các Tôn Giáo đã lập thành tại mặt thế này đã đoạt được một cái quyền hành hữu vi kiên cố, thì trước kia cũng phải chịu khổ hạnh nương lấy một quyền hành bạc nhược, yếu ớt của tâm lý mà thôi.

Ôi, quyền hành tâm lý buổi nào thì cũng gặp sẵn một tay thù địch mạnh mẽ, cường thịnh, oai nghiêm, là quyền Đời hiện hữu. Sự xung đột của quyền Đời và quyền Đạo tự cổ chí kim tự nhiên đều có.

Chúng ta đã choán biết rằng những quyền lực mà hành thể đều nương theo tinh thần mà sản xuất. Trứng tinh thần ấy nở sanh quyền lực, vì có cho nên các quyền hành đã có đủ thể lực mạnh mẽ, nắm thế trị vào tay, hễ vừa thấy trí thức tinh thần của nhơn sanh ướm mò sản xuất một cái trứng quyền hành chi khác nữa thì đã sợ lưu hại mình nên toan phương đập đổ.

Cuộc kết quả sự phản kháng ấy hoặc

thành, hoặc bại, có ảnh hưởng của tương lai sanh hoạt quyền lực đương nhiên của họ vì có mà sự xung đột hằng xem dữ dội.

Ấy là phương khảo thí tài lực của trí thức tinh thần, hầu làm cho trí thức tinh thần sanh điều hay, bày điều dở; hay thì chánh dở thì tà; chánh thì còn tà thì dứt.

Ấy vậy, dầu cho sự xung đột của quyền Đạo với quyền Đời thoảng đã làm cho lao tâm tiêu tứ của những tranh chấp chánh Đạo quyền đi nữa, là phương chước tô điểm vẽ vời cho lịch xinh mặt Đạo.

Phận sự bảo trọng lấy mình là dễ; còn phận sự bảo Đạo vốn khó vô cùng. Đáng lẽ những kẻ khuyến khích cho Tệ Huynh bảo trọng lấy mình nên gọi là người ơn; còn những người khuyến lơn, bảo tồn nền Đạo nên cho là kẻ nghịch mới phải.

Tệ Huynh tưởng khi chẳng cần nói thì chư Hiền Hữu, chư Hiền Muội cũng đã choán biết rằng: Chẳng lẽ Chí Tôn chọn lựa Tệ Huynh giao cầm quyền mối Đạo đặng bảo trọng lấy Tệ Huynh mà thôi. Trái ngược thì lại nhủ rằng: Phải hủy mình đặng bảo tồn sanh chúng. Chẳng lẽ chúng ta đành cho rằng trọng mình hơn trọng Đạo là chơn lý.

Ôi! Biết bao phen, đêm khuya thanh vắng, Tệ Huynh nằm gát tay lên trán thầm hỏi lấy mình:

Một mảnh thân phàm này, cô thân bạc nhược này, yếu ớt hèn mọn này, có đủ tài đức chi mà Đại Từ Phụ lại tin giao một cái giang san sự nghiệp của toàn nhơn loại hoàn cầu đặng cho gánh vác.

Càng nghĩ càng lo, lo rồi lại sợ; sợ không kham trách nhiệm mạng Trời. Càng suy càng tủi, tủi rồi lại khóc; khóc sợ không phương nâng đỡ nổi chơn truyền.

Đại Từ Phụ lại quy tụ con cái của Ngài gần trên một triệu sanh linh, biểu bảo hộ, nâng niu dạy dỗ?

Anh thì nghèo, em thì khó, gia nghiệp không mà quyền thế cũng không, bị cường bức ép đè mang khổ hạnh.

Đã chín năm Tệ Huynh thấy ngờ ngờ trước mắt nhiều thảm trạng khó khăn; tình những tiếng khóc than chẳng dứt. Kẻ thì đói, người thì đau; Chức Sắc thì hèn, Tín Đồ thì dở, mối thương tâm chất chứa đầy lòng, giọt huyết lệ toàn đêm chẳng ngớt.

An đâu đặng mà tịnh, vui đâu đặng mà nhàn. Chúng sanh thì khóc, Hội Thánh thì than mà chẳng thấy một ai lo trọn Đạo.

Tệ Huynh xem lại những trang yếu trọng chấp chánh Đạo quyền, thay vì chia đau sót thảm, lo giải khổ cho chúng sanh, lại cố ý giựt giành quyền thế. Nhiều vị lại muốn cho Tệ Huynh ngồi đó điềm nhiên những thảm khổ ngơ tai bịt mắt; lại buộc Tệ Huynh phải an tịnh đặng đắc Đạo thành Tiên, dầu mối Đạo chinh nghiêng đừng ngó đến.

Cái sở vọng của các người ấy, Tệ Huynh để cho chư Hiền Hữu, chư Hiền Muội kiểm hiểu coi họ để tại nơi nào không cần cặn tỏ.

Vì Tệ Huỳnh biết đặng cái bí mật huyền vi ấy, nên không khứng nghe lời mới nảy sanh ra trường ác cảm.

Nào là lường gạt nhơn sanh, nào là tranh giành quyền tước, gieo nhục nhã khắp nơi, lấy quyền Đời chế Đạo. Một trường ngôn luận xảo quyết, dối gian truyền cùng làng khắp xóm, nhưng sự kết cuộc cũng không hại chi cho danh thể của Tệ Huỳnh, duy làm cho thiên hạ chê khinh Chánh Giáo. Chẳng biết lương tâm của những kẻ phá Đạo ngày nay nó phải thế nào, lẽ tà chánh trọng khinh sao chẳng rõ.

Tệ Huỳnh ngời nhớ lại đã cách mười năm, nghĩa là hạ tuần năm Sửu, Tệ Huỳnh còn làm Thượng Nghị vào lâu ra các; trong thì bạn ngoài thì quan, nẻo hoạn lộ hèn sang đã chán, lẽ nhục vinh đã ngán với tuồng đời, mùi cay đắng đã từng quen với mặt thế, nào là mây trung nào là mặt nịnh đã trông nom mỗi mắt mòn hơi, nên mới biết chê đời mền Đạo.

Nay lục tuần hầu đến, lẽ nên hư quyền biến cũng đã thừa; có chi hay phòng mền phòng ưa; có chi trọng phòng yêu phòng chuộng. Tệ Huỳnh hằng hỏi lấy mình, cái ngày của Đại Từ Phụ sai Hộ Pháp và Thượng Phẩm đem lệnh vào nhà mà dạy một đứa tội tình này phải dâng trọn xác hồn cho Ngài làm lợi khí mở chơn truyền, nên gọi là ngày hữu duyên hay là ngày trả nợ?

Nếu phải trả nợ thì Thầy lại nào đành giao một cái gia nghiệp vĩ đại của nhơn sanh cho một kẻ tham gian bạo ngược, còn như gọi rằng duyên thì chắc đủ lực quyền cầm vững Đạo.

Đã chín năm xông lướt trên con đường đi than lửa, bước chông gai mà cũng có thể bảo thủ chơn truyền của Thầy vững vàng toàn hảo, thì không phải là một tay giả mạo hay là một đứa tội nhơn, mà làm cho Thánh chất đặng thẳng hơn phàm tánh.

Bởi biết mình, biết Thầy, biết người, biết Đạo, mới yên trí Đạo tâm, giữ gìn Đạo mạch.

Tệ Huỳnh duy có một sở vọng là ngày nào Đạo đắc thành, đời đặng thái bình thì thối bước lui chơn liền đặng thích chí du sơn ngoạn thủy; cái vui cùng tận của Tệ Huỳnh ở tại nơi đó mà thôi, chớ chẳng phải tại mền đời ngời chịu khổ.

Ngày nay là ngày vía Đức Thích Ca Mâu Ni mà Tệ Huỳnh không giải tích Đức Thích Ca, vì chư Hiền Hữu Lương Phái cũng hiểu rõ tích của Ngài, và chư Hiền Hữu cũng thông suốt Phật Đạo chút ít rồi.

Tệ Huỳnh chỉ để thì giờ quý báu đặng nhắc cho chư Hiền Hữu Lương Phái nhớ một hai Tôn chỉ quý trọng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đương thời, nhứt là về phương diện chánh thể của Đạo.

Tuy Tệ Huỳnh không giảng Phật Đạo, chớ Đại Đạo ngày nay cũng là Phật Đạo, vì gồm hết Tam Giáo (Nho, Thích, Đạo) và Thích Ca cũng là Thầy, Thầy là Thích Ca.

Tệ Huỳnh hằng nhắc chư Hiền Hữu, chư Hiền Muội rằng: Đạo vẫn một, mà mỗi thời kỳ khai Đạo thì phương diện khác nhau vì Đạo khai phải phù hợp với dân trí đương thời khai Đạo.

Khi **Đức Thích Ca** mở Đạo Phật thì nhơn sanh buổi ấy còn Thánh Đức nhiều; cá nhơn đều



ngán sự khổ não truân chuyên ở thế nên Thiên Đình phú cho Ngài lấy tôn chỉ tiêu cực diệt Tứ Khổ (Sanh, Lão, Bệnh, Tử) mà độ chúng. Ngài cũng bị lăm điều truân chuyên khổ não, lao thân tiêu tứ với đời, mà chừng thành Đạo cũng bị quỉ phá một hồi dữ dội, rồi mới thành Đạo.

**Đức Lão Tử** khai Đạo Tiên thì dùng huyền diệu pháp làm tôn chỉ cao thượng, vì đương buổi ấy thì hơn sanh ưa huyền diệu phép tắc.

Ngài cũng bị hơn sanh cho là Lão già mê hoặc chúng. Đệ tử của Ngài cũng lần lần xa Ngài cho đến đổi khi Ngài đi qua Hàm Cốc Quan vô Nha môn của Doãn Hỉ đặng độ ông này là Chơn-Linh Ngươn Thi thì Tử Giáp là học trò hầu cận Ngài vì mê sắc mà sa ngã rồi cũng xa Ngài. Mà Đạo Tiên cũng thành tựu và cũng truyền bá tứ phương vậy.

**Khổng Phu Tử** thọ lệnh Thiên Đình xuống khai Đạo Nho đặng sửa hơn luân trong buổi Châu mạt. Vì trong buổi ấy cang thường, luân lý suy đồi, nên hơn sanh thấy cái Đạo hơn luân của Ngài hay sửa đời đặng thì khâm phục.

Ngài cũng lăm công nhọc nhằn với đời, qua Tề bị Yến Anh, qua Yên bị phế, qua Triệu bị đui, kẻ bắt người buộc, ăn vạc nằm sượng nhọc nhằn biết mấy. Đến đổi nhà Tần tàn bạo không xiết kể, phần thi khanh Nho (đốt sách, chôn học trò) mà Đạo Nho cũng loan truyền khắp hoàn cầu.

551 năm sau Khổng Phu Tử mới có khai Đạo bên Thái Tây, nên Thầy cho **Đức Chúa Jésus Christ** giáng sanh khai Đạo Thánh cho phù hợp với dân trí Âu Châu.

Đức Chúa Jésus cũng bị cường quyền Israel áp bức cho đến đổi, hồi ban sơ thì có 12 vị Thánh Tông Đồ theo Ngài, mà sau còn có một Thánh Pierre mà thôi.... Nhưng Người cũng phải chối Chúa ba phen đặng tránh cường quyền bắt buộc.

Chừng Đạo thành thì có Du Già bắt Ngài mà nạp cho Chánh Phủ hành hình, đóng đinh trên cây Thánh Giá; hành xác Ngài gớm ghê như thế đặng cho hơn sanh kinh khủng mà bỏ Đạo, mà Đạo Thánh cũng gieo truyền khắp cả hoàn cầu.

Lúc Đạo Gia Tô truyền qua Đông Pháp thì vua An Nam cũng nhật cấm, bắt mấy người theo Đạo Gia Tô quá Thập Tự, ai không bước ngang qua thì bị tử hình.

Hình phạt gớm ghê như thế mà cũng có người chí Thánh, thọ tử mà thôi chớ không chịu chối Đạo.

Xét kỹ lại, thiệt người xưa là Thánh Đức, ít ai bì kịp, cứ giữ chánh tâm làm trọng, thủy chung như nhứt mà thôi.

Ngán lại đời nay mà ngán cho đời!! Ôi, trong tám năm dư chuông Thánh truy hồn, Đạo Trời đem tin cứu thế mà hễ có nghe phưởng phát lời đồn huyền hoặc chi của người toan phá Đạo thì mau mau cuốn Thánh Tượng, dẹp Thiên Bàn lòng toan chối Đạo....

Biết bao nhiêu người nịnh quyền hiếp thế, xu phụ theo nịnh tà mong toan phá Đạo, rước

rắn rừng vô căn gà nhà, nạp chí Thánh vô đề lao cho phỉ lòng oán hận.

Con một cha, gà một ổ, mà làm cho đổ lụy rơi châu, gieo thảm sầu cho lắm người tâm thành trí vẹn phải dừng chơn thối bước! Quạ nuôi tu hú cũng còn biết thương, người đi một đường sao nỡ hại nhau như thế?

Ai toan búng gốc phá chồi của nền Đạo, thì để Thiêng Liêng quyết đoán, mình cứ nắm giữ luật lệ của Thầy và Đức Lý Giáo Tông đã thành lập từ buổi ban sơ thì thành Đạo, vì luật lệ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thể Thiên hành hóa là món binh khí diệt Tà quyền.

*Đời có thanh có suy,*

*Đạo động tịnh chuyển xoay,*

*Lửa thử vàng, gian nan thử Đạo.*

Trong 8 năm qua rồi, biết bao phen vệt mây ngút thấy Trời xanh mà cũng lắm lúc xem đất bằng sóng dậy.

Thầy đã nói tiên tri rằng: *“Chi chi qua Quý Dậu cũng phải cho thành Đạo, mà trước khi Đạo thành thì Tam Thập Lục Động quỉ về phá Tòa Thánh dữ dội lắm, mà trừ an nội loạn rồi mới thành Thiên cơ”*.

Ngày nay bảo tố dữ dội đã qua rồi, Tệ Huynh nhìn thấy mấy em đã bị bao phen khảo đảo, thảm khổ vô cùng, mà mấy em cũng ngồi vững trong thuyền Bát Nhã của Thầy độ rước thì Tệ Huynh hết sức vui mừng nên nguyện rằng sẽ đem hết dạ yêu thương mà dìu dắt mấy em về cùng Thầy cho đến chốn. Các Đấng Thiêng Liêng cũng có nói trước: *“Rồi đây Nguyên Nhân sẽ đến rần rần, có lắm anh hào thành tâm giúp Đạo”*.

Cơ Trời mầu nhiệm, cao sâu, người đâu thấy đặng!

Từ ngày ác khí nổi lên xông đột, bên bạo tàn trượng nanh múa vút, thì bên Thánh Đức hiền lương có lắm anh hào đem hết trí thức tinh thần ra công giúp Đạo.

*Tạo Hóa vờn xoay chuyển thế,*

*Âm Dương thiệt khéo đầu cơ.*

Khiến cho Tệ Huynh nhớ lời tiên tri của Bát Nương Diêu Trì Cung hồi ban sơ có dạy rằng:

*“Hễ gặp người an bang tế thế,*

*Nên quì mà nghênh lấy lễ trọng người.*

*Cởi thân ra mảnh áo tơ,*

*Che mưa đỡ nắng cho đời nguy nan”*.

Tôn chỉ cao thượng của Đại Đạo Tam Kỳ là lập công quả cùng Thầy lo độ rỗi Nguyên Nhân, truyền bá chơn Đạo cho đời biết chữ nhàn là quý, đức là trọng, đặng hết tranh tranh đấu

đấu, lập quyền lấn thế nhau, báng sán nhau, hại sanh chúng nguy nan đời đời kiếp kiếp.

Từ hai mươi năm nay, xem trong hoàn cầu thiệt đâu đâu cũng là một cảnh sầu không tở ra cho cùng tận được. Biết bao người bị lượn sóng vô tình vật chất chụp đè trên biển khổ, ham lo sung sướng cho mảnh thi hài, bo bo vừa lòng tình dục. Ít ai ngó xuống thương đồng loại cực khổ biết bao! Kể không xiết số người thất nghiệp truân chuyên, cơm tẻ ngày hai không có, mảnh tơi che cật chẳng lành. Tôi phẫn Chúa, người phá Đạo, trò nghịch Thầy, cha lia con, vợ xa chồng, huynh đệ bất hòa, bằng hữu tranh nhau cũng vì mối nợ luân suy bại, chẳng còn thấy Chúa Thánh tội hiền, phụ tử tử hiếu, tông chi gặp tháng Thuấn ngày Nghiêu, nhà nhà lạc nghiệp thái bình âu ca.

Đấng Hóa Công là Đại Từ Phụ chung của cả nhơn sanh trông thấy hoàn cảnh như vậy cũng đổ lụy rơi châu với bày con dại, biết bao thương xót lũ con hoang ra đường gây tội lỗi, trong mấy muôn năm phải bị luân hồi, trả vay mãi mãi như chóng vằn xây. Từ việc rất lớn lao tới việc tế vi mảy mún, thanh suy bỉ thối cũng phải chuyển vần y như luật Trời đã định.

Đạo Trời đem tin cứu thế, thức tỉnh nhơn sanh phải tu tâm dưỡng tánh, theo lành lánh dữ cho khỏi nạn luân hồi vay trả; hằng ngày phải nhớ câu: “Oan gia nghi giải bất nghi kết”.

Người phải thương nhau như con một cha. Cả hoàn cầu là đại chánh chung cả nhơn loại, không hại lẫn nhau, lấy lễ phép mà giao thiệp cùng nhau, lấy công bình mà đối đãi cùng nhau.

Lo cho Đạo hữu trong nền Đạo có cơ sở làm ăn, biết làm lành là quý.

***Que l'humanité soit une, une comme race, une comme religion, une comme pensée.***

Ấy là cuộc sửa đời lập Tân Thế Giới (Ere nouvelle) của Đại Từ Phụ đã tuyên ngôn từ buổi khai Đạo.

Theo lý chánh, thật hành chỉ rõ trên đây thì nhiều người trong Đạo lại chê, còn theo việc mị mộng ăn ngọ, ăn chuối, tuyệt cốc, tịnh luyện thì ưa, còn Nguyên Nhân lỡ bước ai lo?

Trong 8 năm qua rồi, Tệ Huynh đây và Hiền Đệ Phạm Công Tác là Hộ Pháp của ĐĐTKPĐ, hiệp cùng nhiều Thiên Phong đã để hết tâm thành trí vẹn đăng thi hành cho hoàn tất mấy điều của Thầy và Đức Lý Giáo Tông đã dạy bảo.

Ồi, biết bao phen bị đánh đổ, lắm người trong Đạo không hiểu tôn chỉ Đại Đạo, lại còn biếm nhẽ nói Tệ Huynh lo việc hữu hình chớ không lo vô vi tịnh luyện.

Bởi vậy mới rồi đây, Tệ Huynh có đặc lệnh dạy bảo phải chỉ rõ phương diện chánh thể của Đạo, xin giải:

Trước đây, Tệ Huynh có nói Thầy lập Đạo kỳ này phù hợp với dân trí ngày nay đã tăng tiến khỏi Ngươn Tấn Hóa đến địa vị tối cao, cho nên chủ nghĩa Cựu Luật của các Tôn Giáo hiện thời không đủ sức kèm chế đức tin của toàn nhơn loại.

Theo chánh thể của ĐĐTKPĐ, thì có ba Hội, đã định quyền hành đặc biệt:



### **a). Thứ nhất là Hội Nhơn Sanh:**

Trong Hội Nhơn Sanh thì Chánh Phối Sư phái Thượng là Chủ Trưởng.

Hội Viên thì từ Lễ Sanh đổ xuống Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự, Thông Sự và người Phái Viên thay mặt cho nhơn sanh. Trong Nội Luật Hội Nhơn Sanh của ba Chánh Phối Sư lập ra có chỉ rõ luật lệ. Ấy vậy từ hàng Tín Đồ cùng đồng nhi đều có người thay mặt đặng xem xét việc Đạo rồi đệ lên Hội Thánh phán đoán.

Vạn vật cũng có ảnh hưởng trong Hội Nhơn Sanh vì người là Chúa của Vạn vật. Xét kỹ thì Thầy công bình không xiết kể và lo việc hóa sanh không ngần không tận.

### **b). Thứ nhì là Hội Thánh:**

Trong Hội Thánh thì có Thái Chánh Phối Sư làm Chủ Trưởng.

Hội Viên thì từ Giáo Hữu, Giáo Sư và Phối Sư thiết thọ có trách nhiệm hành chánh đặc biệt.

Trong Nội Luật Hội Thánh của ba Chánh Phối Sư lập ra có chỉ rõ thức lệ. Hội Thánh có quyền xem xét các việc của Hội Nhơn Sanh dâng lên và các việc hành chánh trong Đạo, rồi đệ lên Thượng Hội.

### **c). Thứ ba là Thượng Hội:**

Thượng Hội thì cũng có Nội Luật chỉ rõ thức lệ. Trong Thượng Hội thì Giáo Tông làm Chủ Trưởng, Hộ Pháp làm Phó Chủ Trưởng. Hội Viên thì có: f --Thượng Phẩm f

-Thượng Sanh f

- Ba vị Chưởng Pháp f

- Ba vị Đầu Sư f

-Và Đầu Sư Nữ Phái

Không cần nhắc thì chư Hiền Hữu Lương Phái cũng hiểu rằng mấy Đại Thiên Phong kể trên đây có hành chánh phận sự lớn lao của mình thì mới đặng vào Thượng Hội.

Thượng Hội để giúp Giáo Tông và Hộ Pháp điều đình cả nền Đạo lớn lao của Thầy.

Thượng Hội có quyền xem xét các điều nghị luận của Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh rồi hoặc đệ lên cho Giáo Tông và Hộ Pháp phê chuẩn hay là trả lại cho Hội Thánh định đoạt lại.

Ba Hội (Thượng Hội, Hội Thánh, và Hội Nhơn Sanh) toàn nhập lại theo thức lệ rành rẽ thì gọi là Quyền Vạn Linh, chớ không phải ai muốn lập Hội Vạn Linh, tổ chức gì theo ý riêng của mình rồi muốn đem ai lên làm Chủ Trưởng tổ chức gì cũng đặng.

Như vậy thì có Luật lệ gì đâu? Mà không Luật lệ thì là không phải Đạo.

Trên ba Hội, thì có Giáo Tông và Hộ Pháp.

Giáo Tông làm chủ Cửu Trùng Đài thì lo việc Chánh Trị của Đạo, có Chưởng Pháp và Đầu Sư ở trung gian giúp sức điều đình các Luật lệ truyền xuống cho ba Chánh Phối Sư nắm trọn quyền hành chánh. Giáo Tông có quyền định đoạt trong việc Chánh Trị của Đạo.

Hộ Pháp thì lo giữ Luật lệ của Đạo cho khỏi sai Thiên Điều vì Luật lệ của ĐĐTKPĐ ngày nay thì thế cho Thiên Điều.

Hộ Pháp có quyền đặc biệt về ân xá cũng như Giáo Tông có quyền Chánh trị vậy.

Hộ Pháp chưởng quản Hiệp Thiên Đài, có Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Thập Nhị Thời Quân giúp sức.

### **Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một là Quyền Chí Tôn.**

Tệ Huynh có thọ lệnh chỉ rõ phương diện Chánh thể của ĐĐTKPĐ của Thầy khai trong buổi Hạ Ngươn chuyển thế đây y trên đó. Xin chư Hiền Hữu Lương Phái rón nhớ và lo phận sự, đừng sai luật Đạo mà bị tội, và mình tuân trọn Luật Đạo của Thầy thì là món binh khí diệt Tà quyền giả mị đó.

Tệ Huynh xin nhắc lời Tuyên ngôn của Đại Từ Phụ hồi buổi ban sơ, Thầy có nói:

*“Thầy lập Đại Đạo Tam Kỳ này là lập một cái trường công quả, nếu các con đi ngoài trường công quả ấy thì không trông mong gì về cùng Thầy đặng”.*

Trường công quả của Thầy có đôi bên: Một bên vô hình là các Đấng Thiêng Liêng (Phật, Tiên, Thánh, Thần) cũng lập công quả trong buổi chuyển thế này. Các Đấng Thiêng Liêng thường theo một bên chúng ta đặng ám trợ chúng ta về phần vô vi.

Còn các việc hữu hình tại thế là các việc phải có thi hành như chúng ta bây giờ đây mới làm đặng thì về phần chúng ta phải lo làm rồi có các Đấng Thiêng Liêng ám trợ.

Thí dụ như đi độ rồi như sanh phải nói Đạo cho người nghe, như phải lập mấy cuộc để giúp thế đang nguy nan, như nhà trường dạy kẻ cô độc học, nhà thương, nhà dưỡng lão cùng các nghề nghiệp cho đạo hữu có phương làm ăn đặng cơm tẻ ngày hai, có áo quần che thân ấm cật.... thì chúng ta phải lo hết rồi các Đấng Thiêng Liêng ám trợ cho thành tựu.

Nếu chúng ta làm biếng không làm công quả chi cho Đạo bên hữu hình thì các Đấng Thiêng Liêng theo mình không lập công quả được thì tội trọng về phần mình chịu lấy.

Từ hồi tạo Thiên lập Địa tới ngày nay trong mỗi kỳ khai Đạo không có thời kỳ nào mà chính mình Thầy là Chủ Tế Càn Khôn Thế Giới xuống mà lập ra, không có một Tôn Giáo nào đặng một vị Đại Tiên là Đức Lý Thái Bạch lãnh làm Giáo Tông như ngày nay vậy.

Tệ Huynh đây là lãnh về phần xác thay thế cho Ngài đặng lo làm các việc hữu hình tại thế cho Ngài, rồi ở trong có Người ám trợ.

Tệ Huynh xin chỉ rõ quyền hành lớn lao của Đức Lý Đại Tiên Thái Bạch Kim Tinh cho mấy em rõ:

Ánh Thái Cực biến sanh Thái Bạch,  
Hiền Kim Tinh trọng trách Linh Tiêu.  
Quyền năng dâng thừa Thiên Triều,  
Càn Khôn Thế Giới dặt dìu Tinh Quân.  
Tinh Quân thọ sắc thuở Phong Thần,  
Cho đến Đường Triều mới biến thân.  
Thái Bạch Kim Tinh đương trị thế,  
Trường Canh Trích Tử đến thăm trần.  
Động Đình thi rựu đong muôn đấu,  
Bồng Đảo câu Tiên nắm một cần.  
Vâng lệnh Ngọc Hư nay xuống thế,  
Tam Kỳ độ rồi các Nguyên Nhân.

Ngài nói rằng: “Hễ Đạo trọng thì chư Hiền Hữu trọng, vậy thì chư Hiền Hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời.

Từ đây Lão hằng gìn giữ cho chư Hiền Hữu hơn nữa. Nếu thoảng Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh, là cố ý muốn giá trị chư Hiền Hữu thêm cao trọng hơn nữa. Vậy Lão xin đừng để dạ phiền hà nghe.”

Xin chư Hiền Hữu Lưỡng Phái ghi nhớ mấy lời châu ngọc ấy đặt sửa mình. Hết lòng cảm tạ mấy em và chư Tôn có công mệt mỏi ngồi nghe mấy lời tôi cạn tỏ rồi đó.

Hết dạ khẩn cầu cho nền Đạo chóng hoằng khai.

(Trích trong Đại Đạo Sử Cương II, Phụ Chú 9)

**Cố Hiền Tài Trần Văn Rạng**

\*\*\*



# KỶ NIỆM “NHỨT BÁCH NIÊN ĐẠI ĐẠO”

(15-10 Giáp Thìn-2024)

Tại Sao Có Tam Giáo Rồi, Đức Chí Tôn Còn

**Khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ?**

*Đức Hộ Pháp thuyết đạo tại Đền Thánh*

*Ngày 22-6-Mậu Dần (dl 19-7-1938)*

Do Tam Giáo thất chơn truyền, Nho Thích Đạo hiện nay đã trở nên phàm giáo

Chư đệ tử trong ba nhà đạo không giữ y luật pháp qui điều, canh cải chơn truyền, bày ra các điều giả cuộc, làm cho Tam Giáo biến thành dị đoan.

- Đệ tử nhà Đạo chẳng tòng pháp giáo của Đức Thái Thượng Lão Quân, tuy ở trong nhà Đạo mà tức thị dị đoan mê tín.

- Đệ tử nhà Thích không thuận theo lời giảng dạy của Đức Phật Thích Ca, thì đệ tử nhà Thích dị đoan mê tín.

- Đệ tử nhà Nho chẳng thật hành điều mục của Đức Văn Tuyên Khổng Thánh, thì đệ tử nhà Nho dị đoan bất chánh.

Tóm lại, hai chữ “DỊ ĐOAN” nghĩa là đồ theo không trúng kiểu cái qui giới thể lệ chơn truyền của Tam Giáo

– Tiên Giáo, Đức Thái Thượng dạy Tam Bửu, Ngũ Hành, tu tâm luyện tánh, thủ cảm ứng công bình.

– Phật Giáo Đức Thích Ca dạy Tam Qui, Ngũ Giới, minh tâm kiến tánh, thật hành bát ái từ bị

– Nho Giáo Đức Khổng Phu Tử dạy Tam Cang, Ngũ Thường, tồn tâm dưỡng tánh, giữ theo hai chữ Trung Hiếu mà làm tiêu chuẩn cho mọi hành vi

Cả luật pháp khuôn viên điều mục của ba nhà tôn giáo từ buổi sơ khai có đủ phương diện quyền năng diu đời thống khổ. Nhon sanh trong thời kỳ thượng cổ còn tánh đức biết giữ chơn truyền, chuẩn thẳng qui củ của ba nhà: Nho, Thích, Đạo, làm lành lánh dữ, dưỡng tánh tu tâm, nên mới chung hưởng đời thái bình an cư lạc nghiệp.

Nay đến kỳ Hạ nguơn cuối cùng, thế đạo suy vi, nhơn tâm bất cổ, đạo đức đổi dời, lòng người chẳng giống xưa, luật Tam Cang chẳng giữ, phép Ngũ Thường không noi.

Tam Giáo thất chơn truyền, nhơn tâm biến đổi, bỏ phép công bình, tranh danh trục lợi, cướp giật hiếp đáp, giết hại lẫn nhau không tương cốt nhục, chẳng tương đồng bào, thù nghịch lẫn

nhau thành ra một trường não nhiệt, luân lý suy đồi nên gọi là đời mạt kiếp.

Các vị Giáo Chủ ngày xưa tiên tri rằng: Buổi sau này Tam Giáo phải qui phạm nên có để lời bí tích trong sách truyền như:

– Phật Tông Nguyên Lý, Đức Thích Ca nói: Lục vạn dư niên Thiên khai Huỳnh Đạo

– Còn Nho Giáo, Đức Khổng Tử nói: Mạt hậu Tam Kỳ Thiên khai Huỳnh Đạo

– Đức Chúa Jêsus khi bị đóng đinh trên cây Thánh giá có nói tiên tri với môn đồ của Ngài rằng: Trong hai ngàn năm Tận thế, Ta sẽ đến phán xét cho nhơn loại một lần nữa. Và Ngài có nói: Còn nhiều chuồng chiên, sau Đức Chúa Trời sẽ qui về một mối.

Nay Đức Chí Tôn khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là đúng theo lời sách truyền của các vị Giáo Chủ ngày xưa.

Chỉ có hai phương diện là do nơi Tam Giáo thất chơn truyền, chính mình Đức Chí Tôn giáng cơ lập Đạo đặng qui nguyên phục nhứt, gọi là Chấn hưng Tam Giáo lại cho hoàn toàn, lập luật pháp khuôn viên cho phù hợp theo dân trí buổi này mới tìm phương độ rỗi nhơn sanh, hiệp cả tinh thần của các dân tộc, biết nhìn nhau một Cha chung mà thuận hòa cùng nhau, thật hành chủ nghĩa thương

yêu, chung thờ một nền tôn giáo đại đồng thì nhơn loại mới đặng gọi nhuần ân huệ và đời tranh đấu tự diệt sẽ trở nên đời mỹ tục thuần phong, thì vạn loại mới chung hưởng hòa bình, phục lại đời thượng cổ là do Thiên thơ tiền định, buổi Hạ nguơn chuyển thế, hoán cựu duy tân.

Tóm lại, Đức Chí Tôn khai Đạo kỳ thứ ba này là thuận theo lẽ tuần hoàn, châu nhi phục thi

\*\*\*

**ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YẾM TRỢ**

**Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo**

**[www.banthedao.net](http://www.banthedao.net)**

**[www.banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)**

# ĐẠI ÂN XÁ KỲ BA

(Trích trong *Lược Sử Khai Đạo của HT Nguyễn Trung Đạo*,

(*Ban Thế Đạo Hải Ngoại xuất bản 2013*)

Trước khi đi vào chủ đề, chúng tôi xin nói qua về ý nghĩa của hai từ ngữ Nguơn và Chuyển .

Nguơn và Chuyển là hai từ chỉ những khoảng thời gian rất dài trong sự hình thành Càn Khôn Vũ Trụ và sự tiến hóa của Nhơn loại .

Mỗi chuyển được chia thành 3 Nguơn :

Thượng Nguơn, Trung Nguơn và Hạ Nguơn .

-Tam Chuyển: Thượng Nguơn, Trung Nguơn, Hạ Nguơn

-Tứ Chuyển : Thượng Nguơn, Trung Nguơn, Hạ Nguơn

Theo giáo lý Cao Đài, Nhơn loại hiện đang ở vào Hạ Nguơn của Chuyển thứ ba tức là vào Hạ Nguơn Tam Chuyển, sắp bước qua Thượng Nguơn Tứ Chuyển . Như vậy, quả địa cầu 68 của Nhơn loại chúng ta hiện nay đã trải qua 3 Chuyển : Nhứt Chuyển, Nhị Chuyển và Tam Chuyển . Khi đến Đại Hội Long Hoa và lập đời Thánh Đức thì bắt đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển .

Quả địa cầu 67 đứng trên quả địa cầu của chúng ta một bậc đã trải qua 7 Chuyển nên tiến hóa hơn quả địa cầu của chúng ta rất nhiều, do đó, Đức Chí Tôn đã nói: “ Đứng bậc Đế vương nơi trái địa cầu này chưa bằng vào bậc chót nơi trái Địa cầu 67.

Bây giờ chúng tôi xin tìm hiểu:

Tại sao Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tức Đạo Cao Đài, được gọi là Đại Ân Xá . Đức Thượng Đế mà người Tín Đồ Cao Đài thường gọi là Đức Chí Tôn, với lòng Từ Bi tha thiết, thương con cái của Đức Ngài, không nỡ để cho chìm đắm trong sông mê bể khổ, nên cuối mỗi Nguơn Hội, Đức Ngài đều đã mở một kỳ Phổ Độ để cứu vớt Nhơn Sanh và rước các Nguyên Nhơn xuống trần, trở về ngôi vị cũ .

Như thế trong mỗi kỳ Phổ Độ đều đã mở một cuộc ân xá, mở cửa dễ dàng cho các Đấng Chơn Hồn đã đủ phương lập vị . Chỉ trong hai tiếng Phổ Độ cũng đủ cho thấy rõ ý nghĩa của cuộc ân xá : Phổ là phô trương bày bố ra cho mọi người đều biết, còn Độ là độ rồi cứu vớt sanh chúng cho thoát khỏi chốn u ám tối tăm sa đọa để đem về cảnh thanh nhàn hạnh phúc .

- Cuối đời Thượng Nguơn cách nay khoảng 6000 năm, Đức Chí Tôn cho mở Nhứt Kỳ Phổ Độ với các Đấng Giáo Chủ là: Đức Nhiên Đăng Cổ Phật, Đức Thái Thượng Đạo Quân, Đức Văn Tuyên Đế Quân, ...

- Cuối đời Trung Nguơn cách nay khoảng hơn 2500 năm, Đức Chí Tôn cho mở Nhị Kỳ Phổ Độ với các Đấng Giáo Chủ là : Đức Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, Đức Gia Tô Giáo Chủ ...

- Cuối đời Hạ Nguơn cách nay khoảng 85 năm, Đức Chí Tôn cho mở Tam Kỳ Phổ Độ với một



Tôn giáo duy nhất là Đạo Cao Đài, do chính Đức Ngài làm Giáo Chủ . Giáo Lý của Đạo Cao Đài là sự tổng hợp đã sáng tạo của tinh hoa giáo lý Tam Giáo và Ngũ Chi đã đã từ xưa, hiệp với Thánh Giáo ngày nay của Đức CHÍ TÔN NGỌC HỒNG THƯỢNG ĐẾ lập thành một nền Tân Giáo .

Như vậy thì mỗi kỳ đều đã một cuộc Ân Xá, nhưng tại sao trong Tam Kỳ Phổ Độ lại gọi là Đại Ân Xá tức là một cuộc ân xá lớn ?

- Đức Chí Tôn mở Đạo kỳ ba này ngoài việc ban cho Kinh Tận Độ người sống và luôn cả Chơn Hồn người chết (nghĩa là Độ Sinh và Độ Tử), còn ban cho những Bí Pháp về Tắm Thánh, Giải Oan, Phép Hôn Phối, các Bí Tích về Phép Độ Hồn . Đức Chí Tôn còn dạy Đức Hộ Pháp tạo thuyền Bát Nhã và sắp đặt Nghi lễ Chèo Thuyền .v...v...
- Với lòng Từ Bi vô biên vô lượng, Đức Chí Tôn còn cho lệnh đóng cửa Địa Ngục, bãi bỏ hết những khổ hình đã đặt để từ xưa đến giờ nơi Thập Điện Diêm Cung, để cho các Chơn Hồn kể từ nay, chiếu luật vay trả, phải chịu luân hồi vay vay, trả trả ở mặt thế này cho đến khi nào sạch hết oan khiên thì sẽặng ân thưởng .

Trong bài Kinh cúng Đức Phật Mẫu đã đoạn như sau :

*Trùng Hườn phục vị Thiên môn,*

*Ngươn Linh hóa chủng, quỉ hồn nhứt thẳng .*

*Vô siêu đọa quả căn hữu pháp,*

*Vô khổ hình nhơn kiếp lưu oan .*

*Vô Địa Ngục, vô quỉ quan,*

*Chí Tôn đại xá nhứt trường qui nguyên .*

- Trong câu thứ nhất đoạn kinh này dùng chữ trùng hườn chứ không dùng chữ tuần hườn, Bà Bát Nương Diêu Trì Cung cho biết là theo hai kỳ Phổ Độ trước thì các Chơn Hồn tuần hườn, tức là tuần tự trước sau tùy duyên, tùy phận mà trở về, còn trong Tam kỳ Phổ Độ thì Đức Chí Tôn cho về chung một lượt nên mới dùng chữ trùng hườn tức là về trùng với nhau .

- Câu thứ nhì “Ngươn Linh hóa chủng, quỉ hồn nhứt thẳng” chỉ rõ là dầu cho Nguyên Nhơn, Hóa Nhơn hay Quỷ Nhơn đều cho đi lên hết không phân biệt hạnh cao hay thấp .

- Câu thứ ba và thứ tư : Vô siêu đọa quả căn hữu pháp,

Vô khổ hình nhơn kiếp lưu oan .

Chỉ rõ là từ đây không còn cảnh siêu đọa của các Chơn Hồn, căn quả của mỗi người tạo ra trong mỗi kiếp sanh đã đã luật định sẵn là phải chịu nhơn kiếp lưu oan tức là tùy nhơn kiếp mà phải vay trả cho đến khi trả cho sạch hết oan khiên, bằng không thì các oan gia nghiệp quả cứ lưu chuyển mãi thế thôi, hễ tạo nhơn lành thì sẽ hưởng quả lành, còn tạo nhơn ác dữ thì phải trả quả ác và dữ . Nói như vậy đã nghĩa là không còn khổ hình cưa xẻ như hồi Nhị Kỳ Phổ Độ nơi cõi Địa Ngục như ở Âm Phủ nữa, mà Địa Ngục sẽ ở tại Trần Gian này để cho mỗi Chơn Hồn phải chịu khổ hình vay trả ở mặt thế này mà thôi .

- Câu thứ năm : “ Vô địa ngục vô quỷ quan” đã nói một cách rõ ràng là trong Tam Kỳ Phổ Độ này không còn Địa Ngục và cũng không còn Quỷ Quan mà tiếng thông thường gọi là Quỷ Sứ, tức là những nhơn viên của Âm Phủ đã phạm sự tra khảo đánh đập, hành hạ các hồn đã phạm tội lỗi . - Qua đến câu chót đã nói : “Chí Tôn Đại xá nhứt trường qui nguyên” thì chỉ rõ Đức Đại Từ Phụ mở Đại Ân Xá cho tồn thể chúng sanh và dìu dắt con cái của Ngài trở về hội hiệp cùng Ngài . Hai tiếng Đại Xá trong đoạn kinh này chỉ rõ cho ta biết tại sao Tam Kỳ Phổ Độ lại được gọi Đại Ân Xá kỳ ba . Ngồi ra, chẳng những cho đóng cửa Địa Ngục, mà đồng thời Đức Chí Tôn còn cho mở cửa Cực Lạc Thế Giới để rước những người đầy đủ công đức đặc đạo trở về hội hiệp cùng với Chí Tôn, như lời dạy sau đây trong bài Kinh Giải Oan:

*Đóng Địa Ngục, mở tầng Thiên,*

*Khai đường Cực Lạc, dẫn miền Tây Phương .*

Và trong bài Kinh Cầu Hồn Khi Hấp hối :

*Tây Phương Tiếp Dẫn Đạo nhơn,*

*Phước Linh khai mở nẻo đường Lợi Âm .*

Thật ra, trong Nhứt Kỳ và Nhị Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn cũng đã cho ân xá, nhưng chỉ đến một mức nào chớ không đã mở quá rộng rãi như kỳ Đại Xá này .

Trong hai kỳ trước, Đức Chí Tôn mở cơ Phổ Độ để cứu vớt và độ rỗi các Chơn Hồn biết thức tỉnh quay về nẻo chánh, chớ không phải như trong Tam Kỳ Phổ Độ này, Đức Chí Tôn đã ban cho nhơn loại một đặc ân chưa từng đã . Từ thử đến bây giờ chưa đã lần nào mà Đức Chí Tôn mở rộng cửa như buổi Tam Kỳ Phổ Độ này . \* Cũng trong bài Kinh cúng Đức Phật Mẫu đã đoạn : *Trung khổ hải độ thuyền Bát Nhã,*

*Phước Từ bi giải quả trừ căn .*

-Hai câu Kinh này cho biết: Đức Phật Mẫu vâng lệnh Đức Chí Tôn đem thuyền Bát Nhã vào trong biển khổ để cứu vớt nhơn sanh, đồng thời ban cho phước đức và lòng từ bi để giải trừ căn xưa quả cũ . Hàm ý rằng: Đức Phật Mẫu và Cửu Vị Tiên Nương giáng điển dẫn dắt các Vị Tiên Khai mở Đạo Cao Đài để giúp chúng sanh tu hành đặc đạo, thoát khỏi vòng luân hồi, giống như Phật Mẫu đem Thuyền Bát Nhã đến chở chúng sanh vượt qua biển khổ . \* Thêm nữa trong bài Kinh Giải Oan đã đoạn:

*May đặng gặp hồng ân chan rưới,*

*Giải trái oan sạch tội tiền khiên .*

*Đóng Địa ngục, mở tầng Thiên,*

*Khai đường Cực Lạc dẫn miền Tây Phương .*

Theo hai câu đầu thì nhơn loại rất may mắn gặp thời kỳ này được Đức Chí Tôn chan rưới Hồng Ân bằng cách truyền cho Bí Pháp Giải Oan để rửa sạch tội tiền khiên của mình từ trước . Phép này cũng là một Đại Ân Xá những tội trước, nhưng từ ngày nhập môn trở về sau thì phải ráng

giữ đừng gây thêm tội mới cho đến ngày chết, tức là ngày trở về với Đức Chí Tôn “Đại Từ Phụ” .

Một đặc ân rất lớn nữa là trong Tam Kỳ Phổ Độ, chúng sanh chỉ cần “ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng” . Những người không đủ tín ngưỡng Tôn giáo, nhưng làm đủ bổn phận người, công bình chánh trực, khi Chơn Hồn xuất ra khỏi thể xác thì được chuyển kiếp lần lượt theo các nấc thang tiến hóa mà Đấng Thượng Đế đã dạy trong một bài Thánh Giáo, nghĩa là phải luân hồi tái kiếp và tiến hóa lần lượt theo 72 Địa Cầu, lên 3000 Thế Giới, qua khỏi Tam Thiên Thế Giới mới đến Tứ Đại Bộ Châu . Qua Tứ Đại Bộ Châu mới vào đặng Tam Thập Lục Thiên . Như vậy “thì biết chừng nào đặng hội hiệp cùng Thầy; nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng” .

Đối với Tín Đồ Cao Đài giữ trọn Luật Đạo thì, sau khi chết, Chơn Hồn được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ và được thọ truyền Bửu Pháp, tức là được hưởng các Bí Tích của Phép Độ Hồn gồm đủ :

- Phép Xác để tẩy trược Chơn Hồn bằng nước Cam Lộ,
- Phép Đoạn Căn để cắt đứt bảy dây oan nghiệt, giúp cho Chơn Hồn dễ dàng lìa khỏi xác trần,
- Phép Độ Thăng để đưa Chơn Hồn vào cõi Hư Linh .

Ngoài ra, các Chơn Hồn từng nơi Chơn Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, một khi xuất lìa khỏi thể xác thì được phép của Lục Nương Diêu Trì Cung và Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đưa phước linh dẫn đường đi, khỏi sợ lạc đường vào Bích Du Cung hay Tam Thập Lục Động của Quỷ Vương, để đi thẳng về với Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, như ý nghĩa của các câu trong bài Kinh Cầu Hồn Khi Hấp hối :

*Diêu Trì Cung sai nàng Tiên Nữ,*

*Phép Lục Nương gìn giữ chơn hồn .*

*Tây Phương Tiếp Dẫn Đạo nhơn,*

*Phước Linh khai mở nẻo đường Lơi Âm .*

Và đã thêm đoạn sau này :

*Dầu trọn kiếp sống không nên Đạo,*

*Dầu oan gia tội báo buộc ràng,*

*Chí Tôn xá tội giải oan,*

*Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nàn độ vong .*

Cuối cùng Chơn Hồn được đến bái kiến Đức Phật Mẫu và Đức Chí Tôn, tùy theo công nghiệp mà được thưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi .

**Như vậy, chỉ cần một kiếp tu theo Đạo Cao Đài là đủ trở về cùng với Đức Phật Mẫu và Đức Chí Tôn .**

Với những nhận xét trên, chúng tôi thấy rõ ràng trong Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn đã mở một cuộc Ân xá vĩ đại mà thường gọi là Đại Ân Xá Kỳ Ba để tận độ chúng sanh .

Ngoài ra, Đức Chí Tôn còn ban cho người Tín Đồ Cao Đài một ân huệ lớn là con cháu có thể lấy công quả hành đạo để cứu độ ông bà cha mẹ, như Tiên Nương Đoàn Thị Điểm đã dạy trong bài Kinh Tụng Cha Mẹ Đã Qui Liễu :

*Thong dong cõi thọ Nương hồn,*

*Chờ con lập đức giúp hồn ngôi xưa .*

Trong lúc Người Tín Đồ Cao Đài còn sanh tiền tại thế này thì Đức Chí Tôn dùng đủ mọi phương diện để độ rỗi và diu dẫn cho được sống nên Đạo, và khi chết rồi thì đã đủ Kinh Tận Độ cùng những Bí Pháp để rửa tội và đưa Linh Hồn đi đến nơi đến chốn . Ai là người hữu duyên, hữu phước được sanh vào thời kỳ này khá sớm mau thức tỉnh quay đầu hướng thiện về cửa Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để được hưởng Hồng Ân của Đức Chí Tôn trong muôn ngàn năm một thuở, nếu để lỡ trễ kỳ Đại Ân Xá này thì không biết mấy muôn ngàn kiếp nữa mới được hưởng một lần .

## HT Nguyễn Trung Đạo

### NHỮNG AN HUỆ TRONG ĐẠI AN XÁ KỲ BA

Vào thời Hạ Ngươn này, Đức Chí Tôn khai Đạo Cao Đài, Đức Ngài mở ra Đại Ân Xá Kỳ Ba cho các đẳng linh hồn và cho chúng sanh, để chúng sanh tu hành để đắc quả . Đức Ngài ban cho hơn loại nhiều đặc ân như là :

- Được hưởng Phép Tắm Thánh
- Được hưởng Phép Giải Oan,
- Được hưởng các Bí Tích về Phép Độ Hồn,
- Được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ Vong Linh,
- Được trở về cùng Đức Chí Tôn chỉ trong một kiếp ngộ đạo,
- Độ được Cha Mẹ Ông Bà nhờ vào Công Quả hành đạo,
- Đức Chí Tôn cho đóng cửa Địa Ngục và thả các tội hồn,
- Đức Chí Tôn cho mở cửa Cực Lạc Thế Giới để rước những người đắc đạo...

#### 1.-PHÉP TẮM THÁNH

Con nhà Đạo từ một tháng tuổi được đem đến Thánh Thất địa phương để nhờ một vị Chức Sắc hành pháp Tắm Thánh với hai mục đích:

- Trình đưa bé với Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng để cho đưa bé được công nhận là con nhà Đạo,

-Tẩy trước Chơn Thần đưa bé cho đưa bé được thông minh sáng suốt . Dầu kiếp trước là người hung dữ, kiếp này cũng trở nên hiền, dầu kiếp trước sống trong tội lỗi, kiếp này cũng được ban cho đầy đủ các quyền tự chủ để lập vị cao siêu : Căn xưa ví dữ cũng hiền,

Dầu ra cửa tội đủ quyền cao siêu .

## 2.- PHÉP GIẢI OAN

Làm người nơi cõi trần mấy ai tránh khỏi nhiễm trần, vì lục dục thất tình mà gây ra nhiều oan nghiệt . Do đó, sau khi một người đã được lập thệ nhập môn vào Đạo Cao Đài rồi thì Hội Thánh cho phép người tân Tín Đồ được thọ phép Giải Oan để cầu xin Đức Chí Tôn tha thứ cho cởi bỏ tất cả các oan nghiệt của nhiều kiếp trước ; nếu không nó sẽ báo ứng gây ra nhiều tai họa cho cuộc sống hiện tại, có ảnh hưởng rất nhiều đến việc tu hành . Những câu kinh sau đây nói lên sự linh diệu của phép Giải Oan:

- Kinh Giải Oan: May đặng gặp hồng ân chan rưới,

Giải trái oan sạch tội tiền khiên .

- Kinh Cầu Hồn: Chí Tôn xá tội giải oan, Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nạn độ vong .

- Kinh Hạ Huyệt : Phép Giải Oan độ hồn khỏi tội,

Phước tiêu điều nắm mối trường sanh .

## 3.- BÍ TÍCH VỀ PHÉP ĐỘ HỒN

Đối với người Tín Đồ Cao Đài thuần thành, giữ tròn lời Minh Thệ, gìn giữ đúng luật Đạo, giữ trai kỳ ít nhất là 10 ngày, sau khi chết, Chơn Thần và Linh Hồn được hưởng nhiều ân huệ của Đức Thượng Đế ban cho trong Đại Ân Xá Kỳ Ba này . Khi qui vị, Chơn Thần được hưởng các phép Bí Tích trong Lễ Tang như sau:

- Phép Xác để tẩy trước Chơn Thần,

- Phép Đoạn Căn để cắt đứt bảy dây oan nghiệt,

- Phép Độ Thăng để đưa Chơn Thần và Linh Hồn vào cõi Hư Linh .

Ngoài ra, nhờ vào Kinh Tận Độ Vong Linh và sự linh nghiệm của chín bài Kinh Tuần Cửu, Chơn Thần và Linh Hồn sẽ được các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là Cửu Vị Nữ Phật, hướng dẫn lần lượt vào các tầng Trời của Cửu Trùng Thiên để cuối cùng được Đức Phật Mẫu ban cho dự Hội Bàn Đào nơi Cung Diêu Trì của Đức Phật Mẫu ở tầng Trời Tạo Hóa Thiên . Sau đó, Chơn Thần được đưa vào Ngọc Hư Cung để được phán xét cuối cùng .

Đức Chí Tôn có dạy: “Nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng”

## 4.- KINH TẬN ĐỘ VONG LINH

Tín Đồ Cao Đài giữ trai kỳ từ 10 ngày trở lên, khi qui vị, được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ Vong Linh . Các bài Kinh Tận Độ dùng trong tang lễ là do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn và Đức Phật



Quan Âm giáng cơ ban cho, gồm có :

- Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối
- Kinh Khi Đã Chết Rồi
- Kinh Tấn Liệm
- Kinh Đưa Linh Cữu
- Kinh Hạ Huyệt .
- Vãng Sanh Thần Chú thì thỉnh bên Phật Giáo .
- Kinh Cầu Siêu do Đức Chuẩn Đề Bồ Tát giáng cơ ban cho Minh Lý Đạo (Tam Tông Miếu), được thỉnh về làm Kinh cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ .
- Kinh Di Lạc, do Đức Thích Ca Mâu Ni Văn Phật giáng cơ ban cho, tụng chung với bài Kinh Cầu Siêu đạt hiệu quả rất tốt . Trước khi Ôn Trên ban cho Tân Kinh, Kinh Di Lạc được dùng để cầu rỗi cho các linh hồn đặng siêu thăng tịnh độ .
- Kinh Cứu Khổ là bài kinh để tụng lên cầu nguyện với Đức Quan Thế Âm Bồ Tát thị hiện đến cứu độ khi gặp trường hợp tai nạn hiểm nghèo không phương cứu thoát được, hoặc khi bị bệnh rất trầm trọng khó phương cứu chữa . Nếu tụng được một ngàn lần bài Kinh Cứu Khổ thì bản thân mình tránh được tai nạn khổ sở, tụng được mười ngàn lần thì cả nhà mình tránh được tai nạn khổ sở, đúng theo lời câu kinh sau đây “Nhược hữu nhơn tụng đắc nhứt thiên biến, nhứt thân ly khổ nạn, tụng đắc nhứt vạn biến, hiệp gia ly khổ nạn” .

Các bài Kinh Thế Đạo, dùng cúng tế vong linh thì do Tiên Nương Đoàn Thị Điểm giáng cơ ban cho . Một khi Chơn Hồn đã xuất ra khỏi thể xác, thì vì mới lìa khỏi nhục thể nên còn khờ khạo và hay sợ sệt, chưa định tỉnh sáng suốt, bởi còn nhuốm mùi trần không nhiều thì ít trong một thời gian khá lâu, nên chưa biết đường đi trở về quê xưa cảnh cũ nơi cõi thiêng liêng . Vì vậy mà phải nhờ có Kinh Tận Độ và sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng để hướng dẫn Chơn Hồn, đặc biệt là sự trợ giúp của Cửu Vị Tiên Nương Cung Diêu Trì (Cửu Vị Nữ Phật):

- Kêu gọi Chơn Hồn phải định tỉnh để nhớ lại đường về quê xưa nơi cõi thiêng liêng,
- Qua các Tuần Cửu, hướng dẫn Chơn Hồn lên các tầng Trời của Cửu Trùng Thiên để không bị lầm đường lạc lối,
- Luôn luôn nhắc nhở Chơn Hồn là hãy dứt khoát từ bỏ cõi trần, cố lánh xa cõi Địa Ngục mà thẳng về gìn giữ lại ngôi vị xưa nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống

## 5.- NGỘ KIẾP MỘT ĐỜI TU

Những người không có tín ngưỡng tôn giáo, nhưng làm đủ bốn phận người, công bình chánh trực, khi Chơn Hồn xuất ra khỏi thể xác thì được chuyển kiếp lần lượt theo các nấc thang tiến hóa mà Đấng Thượng Đế đã dạy trong một bài Thánh Giáo, nghĩa là phải luân hồi tái kiếp và tiến hóa lần lượt theo 72 Địa Cầu, lên 3000 Thế Giới, qua khỏi Tam Thiên Thế Giới mới đến Tứ Đại Bộ Châu . Qua Tứ Đại Bộ Châu mới vào đặng Tam Thập Lục Thiên... Như vậy “thì biết

chờng nào đặng hội hiệp cùng Thầy; nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng ”

Đối với Tín Đồ Cao Đài giữ tròn Luật Đạo thì, sau khi chết, Chơn Hồn được hưởng đầy đủ Kinh Tận Độ và các Bí Tích của Phép Độ Hồn, để cuối cùng được đến bái kiến Đức Chí Tôn, và tùy theo công nghiệp mà được thưởng phẩm trật thiêng liêng, thoát khỏi vòng luân hồi . Như vậy, chỉ cần một kiếp tu theo Đạo Cao Đài là đủ trở về cùng Đức Chí Tôn .

## 6.- CỨU ĐỘ ÔNG BÀ CHA MẸ

“Nếu kẻ không tu, làm đủ phận người, công bình chánh trực, khi hồn xuất ra khỏi xác cứ theo đẳng cấp gần trên mà luân hồi lại nữa”, luân hồi trong Địa Cầu 68, rồi lần lần mới từ Địa cầu 68 lên Địa cầu 67 “cho tới Đệ nhứt Cầu, Theo Giáo Lý Cao Đài thì Công Quả hành Đạo của người Tín Đồ Cao Đài cứu được Cha Mẹ và Cửu Huyền Thất Tổ, nhưng trong thời Nhị Kỳ Phổ Độ thì nhơn loại chưa được hưởng ân huệ này .

Trong thời Nhị Kỳ Phổ Độ, Ngài Mục Kiền Liên, đệ tử của Đức Phật Thích Ca, tu hành chứng quả A-La-Hán, trong khi mẹ của Ngài là bà Thanh Đề lại bị đọa làm ngạ quỷ nơi Âm Phủ . Theo lời dạy của Đức Phật Thích Ca, Ngài Mục Kiền Liên phải nhờ oai thần của chúng tăng nơi mười phương đức lớn mới cứu độ được bà Thanh Đề .

Trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Thượng Đế mở Đại Ân Xá Kỳ Ba, Đức Ngài ban cho nhơn loại nhiều ân huệ rộng lớn . Một trong những ân huệ đó là việc Công Quả Hành Đạo của con cháu có thể cứu độ Cha Mẹ và Ông Bà : \*Trong Bộ Đạo Sử Nhứt Kỳ, tác giả Hiền tài Nguyễn Văn Hồng (quyển I, trang 138) Đức Chí Tôn có cho biết “Hễ tu thì cứu đặng Cửu Huyền Thất Tổ” . \*Trong bài Kinh Tụng Cha Mẹ Đã Qui Liễu, Tiên Nương Đoàn Thị Điểm có cho biết là việc Lập Đức của con giúp được Linh Hồn của Cha Mẹ nơi cõi thiêng liêng : *Thong dong cõi thọ Nương hồn,*

*Chờ con lập đức giúp hườn ngôi xưa .*

\*Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Tề Thiên Đại Thánh giáng đàn có dạy: “ Từ đây con phải thay thế việc cực nhọc cho cha con, đặng cha con có ngày giờ mà hành đạo, vì một người giữ tròn đạo hạnh thì cứu đặng Thất Tổ Cửu Huyền, vậy có đáng quý báu chăng? ”

Trong Quyển Đạo Sử của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, có đoạn cho biết rằng : Công quả hành Đạo của Bà Nữ Đầu Sư đã cứu độ được Mẹ và Cửu Huyền Thất Tổ của Bà . Trong Đàn Cơ ngày 7-1-1926, Đức Chí Tôn dạy Bà Hương Hiếu đi hành Đạo, phổ độ nhơn sanh . Bà có bạch với Đức Chí Tôn như sau : - Con muốn đi độ má con nhưng mắc má con ở xa làm sao con đi độ được ? Đức Chí Tôn mới dạy Bà như sau : “ - Hiếu ! Con biết một lòng tu niệm đạo đức của con đủ cứu Cửu Huyền Thất Tổ rồi, huống là mẹ con, để Thầy định đoạt, con đừng lo buồn ” (Đạo Sử, trang 25, in Hải Ngoại) .

## 7.- ĐÓNG ĐỊA NGỤC MỞ TẦNG THIÊN

Vào thời Tam Kỳ Phổ Độ, Đức CHÍ TÔN mở Đại Ân Xá Kỳ Ba, Đức Ngài cho lệnh dẹp bỏ các khổ hình, đóng cửa Địa Ngục, đưa các tội hồn đến cõi Âm Quang để tịnh tâm xét mình và học đạo . Cõi Âm Quang vừa mới được lập ra trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, thay thế cho cõi Địa Ngục . Nơi đây, có Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát giáo hóa các nam tội hồn, và Thất Nương Diêu Trì Cung

giáo hóa các nữ tội hồn . Khi các tội hồn đã biết ăn năn sám hối, các Đấng sẽ cho đầu kiếp trở lại cõi trần để trả quả và cũng để lo tu hành, lập công bồi đức mà trừ tội lỗi . Đồng thời, Đức Chí Tôn cũng cho mở cửa Cực Lạc Thế Giới để rước những người đầy đủ công đức đắc đạo .

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Thích Ca Như Lai có dạy như sau : “ *Chư Sơn nghe dạy: Vốn từ Lục Tổ thì Phật Giáo đã bị bế lại, cho nên tu hữu công mà thành thì bất thành ; Chánh Pháp bị nơi Thần Tú làm cho ra mất Chánh Giáo, lập riêng pháp luật buộc mối Đạo Thiên... Chư tăng, chư chúng sanh hữu căn, hữu kiếp, đặng gặp kỳ Phổ Độ này là lần chót, phải ráng sức tu hành, đừng mơ mộng hoài trong giả luật . Chư Sơn đắc đạo cùng chăng là do nơi mình hành đạo . Phép hành đạo Phật Giáo dường như ra sai hết, tương tự gần như biến ‘Tả Đạo Bàn Môn’ . Kỳ truyền đã thất, Chư Sơn chưa hề biết cái sai ấy do tại nơi nào ; cứ ôm theo luật Thần Tú, thì đường mong mỏi về Tây Phương mà cửa Tây Phương vẫn cứ bị đóng...”*

Nay trong Đại Ân Xá Kỳ Ba, Đức Chí Tôn cho mở cửa Cực Lạc Thế Giới để rước Chơn Hồn của những người đầy đủ đạo đức, đã một lòng tu niệm, công viên quả mãn . Việc đóng cửa Địa Ngục và mở cửa Cực Lạc Thế Giới được Ôn Trên cho biết qua các câu kinh sau đây :

*Đóng địa ngục, mở tầng Thiên,*

*Khai đường Cực lạc, dẫn miền Tây Phương .*

(Kinh Giải Oan)

*và: Vô siêu đọa quả căn hữu pháp,*

*Vô khổ hình hơn kiếp lưu oan .*

*Vô địa ngục, vô qui quan,*

*Chí Tôn đại xá nhứt trường qui nguyên .*

(Phật Mẫu Chơn Kinh)

## 8.- TRƯỜNG HỢP CON CHÁU GÂY TỘI

Như chúng ta đã biết, trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, Công Quả Hành Đạo Đạo của con cháu có thể cứu độ được Cha Mẹ và Ông Bà . Ngược lại, tội ác của con cháu cũng có ảnh hưởng xấu đến Cha Mẹ và Ông Bà, như trường hợp của Ông Nguyễn Phát Trước tự Tư Mắt . Tư Mắt là một tay anh chị thời Pháp thuộc, bị cảnh sát Pháp liệt vào hạng “bandit dangereux, chef de société secrète” (tạm dịch): Kẻ cướp nguy hiểm, trùm xã hội đen) . Ông nhập môn vào Đạo, lại muốn biết tin tức về người cha đã mất . Ngày 9-3-1926, trong một buổi hầu Đàn, Tư Mắt được Thầy dạy:

*“ Người muốn biết đặng cha người thế nào, hỏi nơi người... Người làm tội chớ cha người là người trung hiếu lưỡng toàn, hay thương yêu đồng chủng . Nhưng mà bị tội giáo tử bất nghiêm đến đổi hại sanh linh đã lắm ; phải tội liên can đó mà thôi, nên ở ngục... mà đợi người đến . Người phải ăn năn, khuyến thiện và tu tâm dưỡng tánh đặng độ nó ”*

**HT Nguyễn Trung Đạo**

# LỄ TẠ ƠN



Dallas trời cuối thu, không gian bắt đầu lạnh hơn. Những ngọn gió bắc thỉnh thoảng tăng dần cuốn bay những chiếc lá phong úa vàng, tím đỏ chao lượn phủ dần trên thảm cỏ trước nhà. Vói tay lấy chiếc áo khoác choàng lên người lão bước ra sau vườn không quên mang theo ly cà phê nóng vừa mới pha. Đó là thói quen của lão, đôi khi vợ lão cần nhắc.

-Trời xuống lạnh sao ông cứ phải ra sân, ở trong nhà uống không được sao, lão cười trừ.

-Ra hưởng khí trời buổi sáng uống cà phê mới đã, chút thôi vào thôi mà.

Ngồi xuống bộ ghế sofa, hộp từng ngụm nhỏ cà phê nóng nhìn bầu trời trong xanh. Cây lá đong đưa rơi nhẹ trên mặt hồ. Lão cảm thấy tuyệt vời trong không gian im ắng của buổi sáng chớm đông. Nhớ ngày nào mới qua Mỹ đám con của lão trên dưới 10 tuổi, mà giờ này có vài đứa đã trên 40. Vòng tay già nua của lão không thể ôm hết đám cháu nội mỗi lần chúng ghé thăm. Tiếng cười giòn nôm đùa, chạy trốn kiếm vang cả lên. Lão chợt nhớ đến ngày xưa ở quê nhà vào những đêm trăng, bọn lão cũng tầm tuổi này chơi trò cút bắt, bất giác lão mỉm cười.

-Ông à, có anh Minh gọi

Lão bước vội vào nhà nhận chiếc phone từ tay vợ lão



-Chào anh Minh, khỏe không có chuyện gì thể anh

-Vẫn khỏe cảm ơn anh. Tháng này Thanksgiving rơi vào ngày 28 thứ năm. Tôi gợi ý anh viết bài với chủ đề này cho tập san tới, nhưng mà anh có viết bài nào chưa?

- Chưa, ý anh hay đấy. Tôi sẽ viết bài ” Lễ Tạ Ôn “ đồng thời gửi trước cho anh xem

Nói đến Lễ Tạ Ôn (Thanksgiving) đây là nét đặc thù của xứ Mỹ. Tuy nhiên một số quốc gia khác như Canada hay các đảo quốc ở Caribe và Liberia cũng có tổ chức ngày lễ này. Ngày lễ không cố định mà chỉ tính vào ngày thứ năm tuần thứ tư tháng 11 hằng năm, bắt đầu từ năm 1942. Năm 1789 Lễ Tạ Ôn trở thành ngày lễ chính thức của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, được ký bởi George Washington vị tổng thống đầu tiên của Mỹ, thời gian nghỉ lễ được 4 ngày.

### 1-Nguồn gốc Lễ Tạ Ôn

Ngày lễ diễn ra đầu tiên vẫn là vấn đề chưa rõ ràng, mặc dù ngày lễ Tạ Ôn sớm nhất đã được kiểm chứng diễn ra vào ngày 8 tháng 9 năm 1565 tại khu vực ngày nay là Saint Augustine, Florida. Có giai thoại cho rằng vào năm 1578 Newfoundland được cho là nơi diễn ra buổi Lễ Tạ Ôn đầu tiên bởi đoàn thám hiểm Martin Frobisher, đây là nghi thức tạ ơn Chúa đã phù hộ cho họ thoát khỏi mọi hiểm nguy trong đoạn đường đầy trắc trở. Nhưng theo truyền thống thì lễ đầu tiên vẫn là tại khu vực thuộc địa Plymouth vào năm 1621. Chuyện kể rằng trên chuyến tàu Mayflower mang theo đám di dân Pilgrim theo Thanh Giáo (Puritanism)

Từ Anh di cư sang Mỹ. Ngày 11 tháng 12 năm 1620 đoàn tàu tới Plymouth Rock, Massachusetts. Mùa đông đầu tiên vô cùng khắc nghiệt. Ngay từ cuối thu họ đã mất đi 46 người trong tổng số 102 khởi hành trên tàu Mayflower. Trong cơn tuyệt vọng cùng cực, may mắn thay có một nhóm những người thổ dân da đỏ tốt bụng đã cung cấp thức ăn và dạy họ trồng trọt, săn bắn do đó đoàn người mới tồn tại và phát triển. Đến tháng 12 năm 1621 các di dân tàu Mayflower làm lễ Thanksgiving tạ ơn Thượng Đế đã ban cho họ mùa gặt thành công (bội thu) giúp họ cùng con cái tồn tại và phát triển trên vùng đất tân thế giới này.

### 2-Món ăn truyền thống ngày Lễ Tạ Ôn

Món ăn chính trong ngày Lễ Tạ Ôn là Gà tây nướng cho nên có thêm tên gọi là ngày gà tây. Chúng ta cũng nên mở ngoặc ở đây là vào ngày lễ Thanksgiving, tổng thống Mỹ có tục lệ là ân xá gà tây. Chuyện là tổng thống sẽ chọn một con gà tây tại một trại chăn nuôi nào đó đem về White House, đến ngày lễ chú gà được mang ra trình diện tổng thống và sau đó tổng thống tuyên bố ân xá. Chú gà sẽ được nuôi đến khi nào tự chết mà thôi. Phụ họa với gà tây là khoai tây nghiền, mứt cranberry, nước sốt thịt, đậu que hầm, cà rốt tươi, bánh bí ngô, bánh khoai tây thịt bò, thức uống thì rượu chát hay rượu táo (nước ép không cồn).

### 3-Thể thao ngày Lễ Tạ Ôn

Môn bóng bầu dục là loại thể thao đặc biệt của xứ cờ hoa, thể hiện sức mạnh cơ bắp, chạy đua và nghệ thuật chuyền banh chính xác cộng với tinh thần lấy thân ngăn chặn đối phương



cho đồng đội tiến lên giành chiến thắng. Đa số người Mỹ rất mê môn thể thao này cho nên trong dịp lễ, các đội banh chuyên nghiệp sẽ thi đấu để khán giả có thể theo dõi trên truyền hình từ gia đình. Không khí vui nhộn, phấn khởi khi phe mình ôm bóng chạy, cùng nhau uống bia thư giãn.

#### 4-Hoạt đông ngoài trời

Trong dịp Lễ Thanksgiving tập đoàn Macy's tổ chức diễn hành ở thành phố New York tại trung tâm Manhattan hằng năm. Chủ đề thay đổi mỗi năm thường mô phỏng các nhân vật trong sân khấu Broadway, các diễn viên nổi tiếng cùng những chùm bông bóng to lớn đủ màu sắc. Một số thành phố khác cũng có diễn hành như Plymouth, Houston, Philadelphia và Detroit nhưng không đặc biệt bằng Macy's tại New York.

#### 5-Ý nghĩa sâu sắc của Lễ Tạ Ơn ở Mỹ

Lễ Tạ Ơn ở Mỹ khởi đầu là cảm ơn Thượng Đế đã cứu sống họ (những người theo Đạo Thanh Giáo) trên đường vượt biển đầy gian nan nguy hiểm. Kế nữa là được người da đỏ hỗ trợ trồng tía trúng mùa bội thu tổ chức lễ Tạ Ơn Trời ban cho được ấm no hạnh phúc.

Đến ngày nay Lễ Tạ Ơn còn được biết đến là ngày sum họp gia đình, bởi nước Mỹ rộng lớn con cái đi làm hoặc đi học ở tiểu bang xa, dịp lễ nghỉ bốn ngày trong mùa đông dưới ánh nền lung linh, cùng nhau chúc tụng thăm hỏi cũng như thưởng thức bữa ăn truyền thống tuyệt vời, quả không có gì hạnh phúc hơn. Đó chính là nét văn hóa trong xã hội Mỹ. Người Mỹ vượt biển đến tận thế giới xa xôi vì niềm tin tôn giáo của họ. Họ không muốn đồng hóa theo giáo hội Anh thời bấy giờ. Với đức tin nơi Thiên Chúa và tinh thần đạo đức cao, sau này người Mỹ đã dang tay cứu giúp biết bao nhiêu người trên thế giới không chỉ Việt Nam ta.

Trở lại chúng ta những người Việt tha hương lầy nước Mỹ làm quê hương thứ hai. Dù đến đây với bất cứ lý do nào đều được cứu giúp bởi bàn tay của toàn dân Mỹ. Chúng ta được vớt trên biển đông đầy chết chóc, được cứu trong và sau những ngày tù nơi rừng thiêng nước độc, được kéo ra khỏi những khu kinh tế mới đầy đói khổ và bệnh tật, được đoàn tụ với người thân sau một hai chục năm xa cách. Là một tín đồ Cao Đài ngoài việc tạ ơn Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng thiêng liêng đã đưa ta đến xứ sở tự do (thiên đàng hạ giới). Còn phải cảm ơn toàn dân Mỹ đã cứu mang, dạy học chúng ta thành nhân tài hữu dụng cho xã hội. Hãy mang những gì ta học được giúp lại cho đời, đó cũng là một cách trả ơn những gì ta đã nợ với đời. Cứ mỗi năm đến ngày lễ, tất cả chúng ta những người Việt trên xứ cờ hoa tung bừng náo nhiệt không kém người bản xứ. Thức ăn còn đa dạng hơn, với nhiều món đặc biệt mang hương vị quê nhà như chả giò, bì cuốn...mà người Mỹ cũng rất thích. Tết Việt Nam nơi đây chỉ là hồi tưởng lại quá khứ xa xưa chốn quê nhà, để nhớ lại mình là từ đâu mà đến và mình là ai. Còn Lễ Tạ Ơn mới thật sự là ngày tết ở đây. Tất cả mọi người đều náo nức chung vui hưởng thụ không khí gia đình đầm ấm.

Viết tới đây lão nghiêng đầu ra sau kitchen nói.

-Nấu nướng ngày lễ tụi con có bàn bạc với bà ra sao chưa?

-Chúng nó nói order tất cả rồi, Mỹ Việt đề huề cả con turkey nướng cũng đặt xong, tôi chỉ nấu thêm nồi súp cua ăn cho ấm mà thôi.

Dallas bây giờ khác xưa rất xa, người Việt ngày càng đông tiệm quán tấp nập, chỉ cần nhắc điện thoại là món gì cũng có, không như ngày mới qua muốn nấu món Việt Nam tại nhà cũng không đủ nguyên liệu. Thời gian trôi qua vùn vụt mới đó mà đã 30 năm xa xứ. Ba mươi mùa lễ Tạ Ơn Thượng Đế đã ban cho chúng con đủ đầy sức khỏe và thành công nơi xứ người. Đưa tay vuốt cảm một thoáng băng khuâng lão họa bài Tuổi Hạc cảm ơn đã xem qua.

## TUỔI HẠC

*Nhìn đàn cháu chít biết mình già  
Tuổi hạc đâu cần phải thấy qua  
Thăm thoát thời gian trôi quá lẹ  
Lần hồi sức trẻ biệt mù xa  
Bao nhiêu cực khổ chia tam tứ  
Mấy bận hơn thua luận bảy ba  
Tiền bạc công danh rồi cũng trắng  
Ngâm thơ vịnh phú thú vui già*

**Hung – Quốc**

Texas mùa Lễ Tạ Ơn



# VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



Bá Huê Viên - Nội Ô Tòa Thánh

## I.\*-Lễ Kỷ Niệm

### “ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG”

*(13/ 10 Giáp Thìn)*

Chức sắc Thiên phong cổ Giáo Tông  
Đầu Sư Đại Đạo giống Tiên Rồng  
Chân tài kiến thiết xinh Toà Thánh  
Tu học Cao Đài đẹp núi sông  
Sự nghiệp vẻ vang “Kinh Bạch Ngọc”  
Công trình rực rỡ chốn non bồng  
Qui Thiên kỷ niệm hằng năm nhớ  
Chức sắc Thiên phong Cổ Giáo Tông

**Mai Xuân Thanh**

Silicone Valley 10/24/2024

Họa 1

### **NHỚ ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG**

Thời ấy Nghị Viên rạng Tổ Tông  
Lê Trung Văn mẫu cháu con Rồng  
Chơn Linh Thiết Quả Bạch Tiên Động  
Tuân chỉ Chí Tôn Nam địa sông  
Anh Cả Giáo Tông giềng mỗi Đạo  
Nhơn sanh quý mến khép tâm bông  
Chớ xao thử thách trò Quan Sứ  
Cựu Vị quy hồi độ Tổ Tông ..

**Yên Hà**

26/10/2024

### **Họa 2.\*- Vía Quyền Giáo Tông**

*(Họa 4 vận)*

Chường quản Cửu Trùng phẩm Giáo Tông,  
Đức Ngài gian khó lái thuyền rồng.  
Căn Tiên đầu phẩm cầm cơ Đạo  
Cốt Thánh Thượng quan giúp núi sông .  
Xác tục vĩ nhân vang bốn biển,  
Hồn thiêng tử khí rạng non bông.  
Đạo đời viên mãn xưa nay hiếm,  
Thất ức niên lai nhớ đại công.

**Hoàn Nguyên**

San Jose\*Oct 26,2024

### **Họa 3.\*- Vía Quyền Giáo Tông**

*(Họa bốn vận)*

Nghiêng mình kính lễ giáo quyền tông  
Trưởng lão uy nghiêm trước điện rồng  
Anh cả chăm lo gìn giáo pháp  
Nhân tài tham chính trợ non sông  
Ơn đền tổ quốc tròn thân thói  
Nghĩa đáp Đạo xong nhẹ cõi bông  
Tín hữu , thập tam ngày kỷ niệm  
Tháng mười mãi nhớ chẳng quên công

**Hưng Quốc**

Texas 10-26-2024



### **III.\*-BÁCH NIÊN KHAI ĐẠO** *(Rằm tháng 10 Giáp Thìn)*

CHÚC cho sanh chúng hưởng âu ca  
MỪNG Đức Chí Tôn ngự Bửu Toà  
NGÀY tháng Thiên Cơ đã báo trước  
KHAI Minh Đại Đạo toả gần xa  
ĐẠO Cao Tam giáo cùng quy nhưt  
MỘT cội Ngũ Chi hiệp cả nhà  
TRĂM chốn lao đao trong bể khổ  
NĂM DẦN THẦY ĐẾN ĐỘ KỲ BA..

**Yên Hà**

25/10/222024

#### **Họa 1**

Vinh danh Đại Đạo tán lời ca,  
Thượng Đế quy tông hiệp Thánh Toà  
Tứ Hải ngũ châu chung huyết Mẹ,  
Ngũ Chi Tam Giáo vốn Thiên xa  
Tự do Dân chủ hòa trăm họ,  
Bác ái Công bình kết vạn nhà.  
Thời thế trăm năm nhiều khắc nghiệt,  
Đạo tâm giữ vững mặc phong ba.

**Hoàn Nguyên**

San Jose-Oct 25, 2024

#### **Họa 2**

#### **CHÚC MỪNG KỶ NIỆM 100 NĂM**

CHÚC Thầy “bách tuế” vạn câu ca  
MỪNG Đức Chí Tôn Thánh Điện Toà  
NGÀY Lễ trăm năm hòa chốn cận  
KHAI tâm mở trí thuận nơi xa  
ĐẠO cầu Tam Giáo qui nguyên vị  
MỘT nguyện Ngũ Chi hiệp một nhà  
TRĂM cảnh chúng sanh mùi tục lụy  
NĂM DẦN Thượng Đế ngự lần Ba...

**Mai Xuân Thanh**

Silicone Valley 10/25/2024



### Họa 3

CHÚC lành muôn họ hưởng hoan ca  
MỪNG cả chúng sanh sớm một nhà  
NGÀY hội bách niên gồm lớn nhỏ  
KHAI môn bá tánh tụ gần xa  
ĐẠO Trời Thượng Đế truyền chơn pháp  
MỘT Đấng tôn sư giảng Thánh Tòa  
TRĂM cõi an bình tâm chánh định  
NĂM DẪN TẬN ĐỘ KHỎI PHONG BA  
**Hưng Quốc**  
Texas 10-25-2024

### Họa 4.\*- Y ĐỀ

CHÚC Ngày Khai Đạo Bách Niên ca  
MỪNG Thấy Nhơn sanh trước Thánh Tòa  
NGÀY Đúng Trăm Năm Cơ Chuyển Thế  
KHAI Chuông tỉnh thức khắp nơi xa...  
ĐẠO TRỜI Khai sáng Cơ Quy Nhứt  
MỘT Thế Giới Hòa Chung cả nhà  
TRĂM Cõi Người ta mau thức tỉnh  
NĂM DẪN LAN TỎA ĐẠO KỶ BA.  
**Mỹ Nga, 26/10/2024 ÂL,24/09/Giáp Thìn**

### III.\*-LỄ TẠ ƠN

Thế gian đạo trọng giữ lòng chơn  
Người giúp cho mình phải biết ơn  
Nhân trí tinh anh cao mấy đấng  
Thần hồn minh mẫn vượt phần hơn  
Đói nghèo thuở ấy ban ân nhận  
Vinh hiển bây giờ báo nghĩa hơn  
Chẳng đợi đến ngày mà trả lễ  
Phát tâm bố thí chớ quên lòng  
**Hưng Quốc**  
10-25-2024

## Họa 1.\*- **NHỚ THIỆN NHƠN**

Khi người giúp bữa tỏ tình chơn  
Cái mặc miếng ăn đều trọng ơn  
Khôn khéo sang giàu khi túng quẩn  
Chút lòng san sẻ giúp thì hơn  
Tạ Ơn ngày lễ nên suy ngẫm  
Vinh hạnh bây giờ nhớ thiện nhơn  
Đói khổ không may trong cuộc sống  
Từ bi bố thí chẳng hề lờn ...

**Yên Hà**

27/10/2024

## Họa 2.\*- **TẠ ƠN**

Trường đời dung ruổi chọn đường chơn,  
Nhận kẻ giúp mình phải cảm ơn.  
Bố thí khi nhân tự cách mất;  
Thi ân trọng nghĩa thiện lương hơn.  
“Miếng khi đói” nhớ dân da đở,  
“Gói lúc no” yêu nước Mỹ nhơn .  
Trời đất cho ta nhiều sủng ái,  
Chia nhau sự sống chớ khinh lờn.

**Hoàn Nguyên**

San Jose\*Oct 27,2024

**BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI**

**PHÂN ỦU**

\*\*\*



**Chúng Tôi Vô cùng Thương tiếc nhận tin buồn:**

**Hiên Tài NGUYỄN VĂN BẨM**

**Đi quy vị vào lúc 17:10 phút ngày 28 tháng 8 Giáp Thìn (Đi ngày 29/8/2024)  
tại tư gia Khu phố 2, Phường 3, thành phố Tây Ninh.**

**Hương Thượng Thọ 83 tuổi**

**Chúng tôi xin :**

- Thành thật chia buồn cùng tang gia hiền quyến và quý hiền huynh hiền tỷ Ban Thể Đạo trong nước về sự mất mát tại kìn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thượng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hiền Tài Nguyễn Văn Bẩm được cao thăng Thiên vị.

**THÀNH KÍNH PHÂN ỦU**

**Ban Thể Hải Đạo Ngoại:**

**\*Ban Quản Nhiệm - \*Ban Cố Vấn**

**\*Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

**\*Các Ban Đại Diện/Đại Diện BTĐHN tại Hoa kỳ: Bắc California, Texas, Georgia, Tennessee, Alabama và Ohio**

**\*Quý Hiền Tài tại Hải ngoại**

**BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI**

**PHÂN ỦU**



**Chúng Tôi Vô cùng Thương tiếc nhận tin trẻ**

**Hiền Tài NGUYỄN MINH THÔNG**

**Đã quy vị vào lúc ngày 02 tháng 7 Giáp Thìn (Đl ngày 5/8/2024)  
tại Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.**

**Hưởng Thượng Thọ 85 tuổi**

**Chúng tôi xin :**

- Thành thật chia buồn cùng GD quý hiệu từ: Nguyễn thị Ngọc Minh, Nguyễn thị Ánh Minh, Nguyễn Thông Minh (Thứ nam), Nguyễn thị Cẩm Minh và Nguyễn thị Anh Minh cùng tang gia hiếu quyến về sự mất mát tai lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hiền Tài Nguyễn Minh Thông được cao thăng Thiên vị.

**THÀNH KÍNH PHÂN ỦU**

**Ban Thể Đạo Ngoại:**

**\*Ban Quản Nhiệm - \*Ban Cố Vấn**

**\*Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

**\*Các Ban Đại Diện/Đại Diện BTĐHN tại Hoa kỳ: Bắc California, Texas, Georgia, Tennessee, Alabama và Ohio**

## TRUYỀN THUYẾT DÂN GIAN THỔ ĐỊA ĐỨNG DẬY



*Thần Thổ Địa (ông Thổ Địa) là vị thần bảo vệ của địa phương, thần của làng (Ảnh: Epoch Times)*

Nhanh xem! Thần Thổ Địa đứng dậy kìa!

Khi còn nhỏ (những năm 1950), tôi đã nhiều lần nghe người lớn kể về một vị thần Thổ Địa có hình dáng nửa ngồi nửa đứng ở một ngôi làng nọ cách nhà tôi chục cây số, còn các vị thần Thổ Địa ở những địa phương khác đều có dáng ngồi. Ngôi miếu nhỏ ấy sau đó đã bị phá bỏ.

Tương truyền: Gần quê tôi có một con sông nhỏ, nơi ấy có một người nông dân nghèo khổ. Ban ngày, ông bận rộn trồng trọt, buổi tối nhàn nhã vụ mùa thì giăng lưới bắt cá bên sông. Ông muốn đánh bắt một ít cá để đổi lấy tiền nuôi sống gia đình. Sau đây tôi sẽ gọi tắt ông ấy là “Ngư dân”. Một đêm nọ, sau khi giăng lưới đánh cá dưới sông, ông liền mua một cân rượu trắng, lấy ra nửa cân đậu nành rang và hai quả dưa chuột đặt lên trên một bộ y phục, rồi nói: “Hỡi thần linh dưới sông, nhà của con nghèo khổ, không mua nổi món đồ tử tế. Con cũng không tham lam gì, mỗi ngày chỉ cần cho con bắt được hai, ba cân cá để nuôi sống gia đình mình là được rồi, cảm ơn các vị thần linh.” Nói xong, ông quỳ xuống đất, kính dâng ba ly rượu, dập đầu lạy ba lần.



Lúc này Thần sông vẫn chưa xuất hiện, bước ra lại là một con quỷ chết đuối. Con quỷ nói: “Cảm ơn rượu ngon của ông, tôi ở dưới con sông này vừa lạnh vừa đói, đã không ăn không uống hai năm rồi. Uống rượu của ông, ăn thức ăn của ông, sau này mỗi ngày tôi sẽ giúp ông bắt một mẻ lưới đầy cá.” Người “ngư dân” thâm nghĩ, nửa cuộc đời ông chưa từng làm việc gì xấu xa, nên cũng không có gì phải sợ hãi. Họ bắt đầu trò chuyện và uống rượu cùng nhau. Đến canh thứ hai, con quỷ nói: “Tôi đi bắt cá cho ông. Khi nào nghe thấy tiếng nước và cá nhảy thì ông hãy kéo lưới lên.” Một lúc sau, người ngư dân nghe thấy tiếng cá nhảy trên mặt nước, ông kéo lưới và bắt được rất nhiều cá, về nhà cân được hơn ba cân.

Về sau, người ngư dân mỗi lần đến thì đều sẽ mua rượu và mang thức ăn cho con quỷ. Con quỷ mỗi ngày cũng bắt cho ông ấy hai, ba cân cá. Sự việc cứ như thế bắt tri bắt giác đã trôi qua vài tháng. Một ngày nọ, con quỷ uống rượu và nói với người ngư dân: “Tính đến ngày mai là tôi đã ở dưới con sông này được tròn ba năm rồi, cũng nên đi chuyển sinh thôi, linh hồn thay thế tôi sẽ đến vào buổi trưa mai. Buổi tối hôm nay là lần cuối cùng tôi bắt cá cho ông.” Người ngư dân nói: “Người thật sự muốn đi đâu thai như vậy sao?” Con quỷ đáp: “Ở đây lạnh lắm!” Nó nói rồi rời đi.

Sáng hôm sau, ông ngư dân ngồi bên bờ sông chờ đợi. Vào lúc gần trưa, ông thấy một mảnh y phục nổi trên mặt nước, lênh bênh lên xuống bên bờ sông, thu hút người thế thân. Ông ngư dân quay người thì nhìn thấy quả thực có một thiếu phụ ở phía nam đang khóc và đi về phía sông. Người ngư dân đón đầu và ngăn người thiếu phụ lại, hỏi nguyên do vì sao cô khóc, thì mới biết bởi vì vợ chồng cãi nhau, nhất thời tức giận muốn gieo mình xuống sông tự vẫn. Người ngư dân dỗ dành, khuyên ngăn cô nửa giờ, thì mới khuyên được cô quay trở về nhà. Theo lời ông kể: “Thực ra cũng có trường hợp quỷ tìm người thế thân trên mặt đất. Vào buổi trưa, hồn của nó sẽ biến thành một thiếu phụ, cúi đầu ngồi cạnh một ngôi mộ mới, khóc lóc thảm thương. Khi có người muốn đi đến để khuyên nhủ hoặc có ý đồ bất chính mà đến gần, thì khuôn mặt quỷ của nó sẽ cười với người ấy và dọa cho người ấy mất mạng, khi đó nó sẽ được chuyển sinh.”

Ví dụ: Vào một ngày nắng nóng đầu những năm 1980, em trai tôi và em dâu trồng một vườn rau. Họ kéo một chiếc xe đẩy chạy khắp các con đường trong thôn làng hơn chục cây số để bán rau. Khi đang trên đường về nhà vào buổi trưa, họ bắt gặp một thiếu phụ ngồi cách lề đường khoảng 50 mét. Thiếu phụ cúi đầu ngồi cạnh một ngôi mộ mới, khóc lóc thảm thương. Em trai và em dâu tôi không muốn nói gì, cũng không ai động lòng đi tới để an ủi. Nhưng khi họ chỉ vừa đi ngang qua ngôi mộ một mét thì đã không còn tiếng khóc nữa, quay đầu nhìn lại, cô gái kia đã biến mất. Khi đó, bấp trên đồng cao chưa tới hai thước, cây ngô nhỏ không thể che hết người. Vì vậy, những người lớn tuổi trong gia đình tôi đều cảnh báo con cháu rằng: “Dù có đồ vật gì tốt đẹp trôi nổi trên sông, cũng không được một mình đi vớt món đồ ấy lên khi xung quanh không có người. Gặp người phụ nữ không quen biết đang than khóc ở mồ mả, cũng không được đi tới an ủi.”

Đêm hôm đó, ông ngư dân lại mang rượu và thức ăn ngon đi câu cá. Sau khi dọn xong rượu và thức ăn, ông lớn tiếng nói: “Mời người anh em lên uống rượu.” Con quý tức giận hỏi: “Ông bạn già à! Sao ông lại phá hỏng chuyện tốt của tôi vậy?” Ông ngư dân đáp: “Người anh em, tôi chính là đang giúp ông đây! Ông không nghe nói, cứu một mạng người hơn xây bảy tòa tháp phù đồ sao? Ông không bắt người thể thân, chính là đang cứu người, là thiện tu, nhất định sẽ có thiện báo.” Con quý nói: “Tôi mượn lời tốt đẹp này của ông vậy, chúng ta hãy uống rượu đi.” Cứ như thế bất giác đã trôi qua sáu năm, con quý nghe lời khuyên của ông ngư dân, tha cho một ông lão và một cậu bé, không bắt họ thể thân để chuyển sinh nữa.

Vào một đêm nọ, khi con quý ở dòng sông tròn 9 năm, gia đình ông ngư dân có việc nên không đi bắt cá. Con quý thác mộng nói với ông: “Cảm tạ sự giúp đỡ của ông bạn già, tôi đã tu đắc chính quả, ngày mai tôi sẽ đến làng XX làm Thổ Địa.” Ông ngư dân nói: “Chúc mừng lão đệ!” rồi ông giật mình tỉnh giấc.

Khi trời rạng sáng, ông ngư dân lập tức mua rượu và thịt, mang các lễ vật như tiền giấy và pháo đến làng XX để cúng thần Thổ Địa. Ông đốt pháo từ xa cách miếu Thổ Địa ba bốn trượng, thu hút vài em bé tầm tám, chín tuổi đi theo để xem sự náo nhiệt. Một em bé còn nói: “Tại sao người làng ngoài lại nô nức đến làng mình để bái thần Thổ Địa vậy nhỉ?” Thổ Địa vừa nhìn thấy ân nhân của mình là ông ngư dân đến, tượng thần đang ở tư thế ngồi (tượng nặn bằng đất sét) liền nhanh chóng đứng dậy chào đón, nhưng lại bị một cậu bé tinh ý phát hiện. Cậu bé nói: “Nhanh xem! Thần Thổ Địa đứng dậy kìa!” Lúc này, thần Thổ Địa không biết phải làm sao cho ổn thỏa, nên đã định hình bức tượng với dáng nửa đứng nửa ngồi như vậy. Về sau, câu chuyện được truyền đi khắp nơi, có rất nhiều người đến xem vị thần Thổ Địa có dáng nửa ngồi nửa đứng này.

Bởi vì ông ngư dân đã cứu người mà không cầu danh, không cầu lợi và phúc báo, nên ông không những đã giúp con quý chết đuối tu thành chính quả, mà còn bởi vì ông đã cứu được ba mạng người, nên đã tích được âm đức rất to lớn. Từ khi con quý trở thành thần Thổ Địa, ông ngư dân không đi đánh bắt cá nữa. Ông cũng đắc phúc báo. Dưới sự bảo hộ của Thần Phật, dù là vụ mùa tốt hay xấu, thì gia đình ông lúc nào cũng bội thu. Mọi sự trong gia đình đều suôn sẻ, gia cảnh cũng dần dần trở nên giàu có. Ông sống đến hơn 80 tuổi và qua đời mà không bị bệnh tật gì cả.

Truyện thuyết chân thật này chính là muốn nói với chúng ta rằng: Thiện hữu thiện báo, không hề sai khác một ly, một phân nào.

**Thất Danh thực hiện  
Lãnh Vọng biên dịch**

# VỀ QUÊ THĂM BẠN ĐỒNG MÔN

TRẦN TRUNG THÀNH

Về đến quê nhà tôi tìm bạn thăm.  
Gần 40 năm cuộc sống thăng trầm  
Gặp lại bạn xưa, thời gầy sungs.  
Căn nhà bên suối , sông âm thầm

Mái tóc bạc phơ lòng vẫn trẻ.  
Nợ nước tình nhà vẫn tình thăm  
Vợ chồng bạn đã tàn hơi kiệt  
Hai bóng hình diu dặt kết tình thâm

Chuyện xưa chuyện cũ hoài không dứt  
Ngày tháng đông đưa quá tuyết vời.  
Đĩa gỏi kèo nèo , hai lon bia lạnh  
Trái ổi ruột hồng men rượu chơi vơi

Lâng lâng tình bạn hay tình nước  
Sắc son nên giữ những ân tình  
Thế sự thăng trầm quân mạc vấn?  
Thế thời phải thế vững niềm tin

Đường Đạo, đường đời sao mờ mịt!  
Giữ tròn nhân nghĩa của con người  
Thiện căn là chính, đừng phẩm tước  
Giữa dòng biển khổ lắm chơi vơi

Đường Đạo giờ đây nhiều khảo đảo.  
Mua phẩm bán quyền rất vẫy đầy.  
Họ đổi hết rồi thành độc đảng  
Lương đài hợp nhất chẳng nơi đây.

Một đảng lộng hành, bày lăm chuyện.  
Xa rời chánh giáo, Đấng tiền khai,  
Biến đổi dần dần thành phạm giáo  
Trắng đỏ vàng xanh thể theo “tài”

Bạn bình yên, nhìn dòng nước,  
Thế sự trôi theo những tăn bèo  
72 tuổi rồi, đời còn ngắn  
Hãy để Đạo, Đời cứ trôi theo.

Bạn tôi trúc cả niềm tâm sự,  
Hành đạo để mong trợ giúp đời  
Tận độ nhân sanh, xa niềm ác.  
Áo mào, cân đay, trả sạch rồi.

Rồi đây treo áo cho bọn khi  
Chọc phá trâu người, giỡn với đời  
Họ đổi từ từ thành đảng trị,  
Tiền tài quyết định áo mào thôi.

Tao nghe bên ấy mày có gắng,  
Gin giữ Đạo Trời theo chân truyền.  
Tao cầu nguyện Ôn Trên phù trợ

Nhiều ơn lành mây cố gắng quy nguyên

Lần này về, bên cầu ký nghệ,  
Tao với mày còn tái ngộ với nhau.  
Giã từ nhau không biết ngày gặp lại,  
Cùng hàn huyên như thuở ban đầu.

Đừng nói thế bạn , tôi sẽ về gặp lại  
Hãy vững tin rồi mình sẽ gặp nhau  
Minh Tâm kiến tánh ấy phép màu  
Ráng tận sức , tương lai Thiên định

Cuộc rượu tàn cùng nhau hẹn ước  
Ráng giữ gìn sức khỏe bạn hiền ơi,  
Một trăm năm niên Đạo đã đến rồi,  
Cơ biến chuyền sẽ dần dần hiện thực.

26/8/2024

23/7/Giáp Thìn

Nhân chuyến thăm người bạn cũ  
cùng học trường ĐĐHĐ ngày 20/8/2024

**Trần Trung Thành**

